

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN DNSE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **07** /2023/TTr-DNSE-HĐQT

Hà Nội, ngày **10** tháng **04** năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v thông qua Báo cáo hoạt động của Hội Đồng Quản Trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE;
- Căn cứ các quy định pháp luật, quy định nội bộ có liên quan.

Hội đồng quản trị ("**HĐQT**") Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE ("**DNSE**") kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) biểu quyết thông qua Báo cáo hoạt động của Hội Đồng Quản Trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 theo tài liệu đính kèm Tờ trình này.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như k/g;
- HĐQT, BKS;
- Ban ĐH;
- Lưu PC&TT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Hoàng Giang

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN DNSE****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Số: **35** /2023/BC-DNSE-HĐQTHà Nội, ngày **19** tháng **4** năm 2023**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023****Kính thưa: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE**

Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng Quản trị (HĐQT) được quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp, HĐQT Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE (DNSE) xin báo cáo về hoạt động của HĐQT trong năm 2022, kết quả giám sát hoạt động đối với Ban Tổng giám đốc và mục tiêu/định hướng năm 2023 như sau:

1. Kết quả hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE năm 2022

Thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2022 gặp nhiều biến động lớn: chỉ số VN-Index đã lao dốc mạnh từ mức đỉnh 1.525 thiết lập hồi tháng 04/2022 xuống mức đáy 941 điểm vào tháng 11/2022 và dừng lại ở mốc 1.007,09 (31/12/2022); thanh khoản sụt giảm; thị trường trái phiếu doanh nghiệp diễn ra trầm lắng... Trong bối cảnh đó, Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE đã thực hiện và đạt được nhiều kết quả tích cực, cụ thể:

a. Về nguồn vốn kinh doanh:

- DNSE được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thông qua việc chào bán cổ phần và hoàn thành tăng vốn điều lệ lên 3.000 tỷ vào ngày 13/05/2022 và trở thành một trong những công ty chứng khoán (CTCK) có vốn điều lệ lớn nhất trên thị trường.
- Kết thúc năm 2022, Công ty đã phát hành thành công 1 đợt trái phiếu riêng lẻ với tổng giá trị phát hành là 150 tỷ đồng để bổ sung nguồn vốn kinh doanh. Đồng thời, DNSE đã mở rộng quan hệ đối tác với 14 chi nhánh ngân hàng, nâng tổng hạn mức tín dụng hơn 8.000 tỷ đồng để đảm bảo luôn sẵn sàng phục vụ cho các hoạt động của công ty.

b. Về hoạt động kinh doanh:

- **Từng bước hoàn thiện hệ sinh thái sản phẩm:** DNSE được Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam cấp Quyết định chấp thuận thành viên giao dịch ngày 31/03/2022; được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Quyết định về việc chấp thuận cung cấp dịch vụ Ứng trước tiền bán chứng khoán ngày 14/04/2022; chấp thuận hoạt động ủy quyền lưu ký chứng khoán tại Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh ngày 20/07/2022; được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh Chứng khoán



phái sinh ngày 29/08/2022; Giấy chứng nhận đủ điều kiện cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch Chứng khoán phái sinh ngày 28/10/2022;

- **Nâng cao chất lượng sản phẩm lấy nền tảng trọng tâm là công nghệ:** Phát triển thành công các sản phẩm công nghệ phục vụ cho hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến: ra mắt hệ thống quản trị theo từng giao dịch đầu tiên trên thị trường Việt Nam (Margin Deal); phát triển các sản phẩm mới nhiều tính năng độc đáo, nổi bật là Môi giới ảo (AI Broker)...
- **Tăng trưởng về tài khoản mở mới:** Trong năm 2022, DNSE có thêm hơn 120.000 tài khoản chứng khoán, tăng trưởng 227% so với năm 2021 và chiếm 5,6% thị phần số tài khoản nhà đầu tư mở mới toàn thị trường. Đồng thời, đến hết năm 2022, tổng số lượng tài khoản chứng khoán tại DNSE đạt hơn 189.000 tài khoản tương đương với khối lượng chứng khoán quản lý đạt gần 1 tỷ chứng khoán.
- **Tăng trưởng đáng kể về thị phần môi giới chứng khoán so với năm 2021:** Thị phần môi giới chứng khoán trong năm 2022 của DNSE đạt 0,78% gấp 2 lần so với thị phần trung bình năm 2021 (0,38%). Đặc biệt, DNSE lần đầu tiên lọt Top 10 và xếp thứ 6 trong top 10 CTCK có thị phần môi giới lớn nhất HNX Quý 2/2022 – vượt qua rất nhiều những CTCK lớn nhiều kinh nghiệm;

c. Về kết quả kinh doanh:

- Tổng tài sản tăng 177%, đạt mức 6.409 tỷ đồng và vốn chủ sở hữu tăng 196% đạt 3.126 tỷ đồng so với thời điểm cuối năm 2021.
- Dư nợ ký quỹ cán mốc 2.250 tỷ đồng, tăng 103% so với cuối năm 2021; thu về doanh thu cho vay margin đạt 223 tỷ đồng, tương đương gấp 5 lần so với năm 2021.
- Tổng Doanh thu năm 2022 là 467 tỷ đồng, gấp 2,5 lần so với năm 2021. Lợi nhuận sau thuế đạt gần 78 tỷ đồng, tăng trưởng 43% so với năm 2021.

2. Về hoạt động và công tác quản trị của Hội đồng quản trị

Năm 2022, HĐQT đã bổ sung thêm 01 thành viên Hội đồng quản trị, nâng tổng số thành viên là 04 thành viên, đồng thời tổ chức lại cơ cấu HĐQT và quy định chức năng nhiệm vụ một cách rõ ràng hơn để nâng cao vai trò trong việc quản trị các lĩnh vực được giao.

Trong năm 2022, HĐQT đã tổ chức tổng cộng là 21 cuộc họp định kỳ, bất thường để kịp thời đưa ra các Quyết định/Nghị quyết liên quan đến việc tổ chức và hoạt động của Công ty, đồng thời, bảo đảm việc ứng phó linh hoạt với các diễn biến của thị trường, với tỷ lệ thông qua và thống nhất cao, cụ thể là:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	01/2022/NQ-DNSE-HĐQT	12/01/2022	Phương án phát hành chi tiết cổ phần chào bán tăng vốn 3000 tỷ	100%
2.	02/2022/NQ-DNSE-HĐQT	25/01/2022	Sửa đổi phương án phát hành chi tiết cổ phần chào bán tăng vốn 3000 tỷ	100%
3.	03/2022/NQ-DNSE-HĐQT	26/01/2022	Sửa đổi phương án phát hành chi tiết cổ phần chào bán tăng vốn 3000 tỷ	100%
4.	04/2022/NQ-DNSE-HĐQT	08/02/2022	Ủy quyền và hạn mức vay cho Tổng Giám đốc với các hợp đồng tín dụng, vay vốn của công ty	100%
5.	05/2022/NQ-DNSE-HĐQT	09/02/2022	Đăng ký cung cấp dịch vụ Ứng trước tiền bán	100%
6.	06/2022/NQ-DNSE-HĐQT	24/02/2022	Chốt quyền và chào bán cổ phần tăng vốn 3000 tỷ	100%
7.	07/2022/NQ-DNSE-HĐQT	18/03/2022	Ủy quyền và hạn mức vay cho Tổng Giám đốc với các Hợp đồng tín dụng, vay vốn của công ty thay thế Nghị quyết số 04/2022/NQ-DNSE-HĐQT	100%
8.	08/2022/NQ-DNSE-HĐQT	28/03/2022	Phát hành trái phiếu riêng lẻ đợt 1 năm 2022	100%
9.	09/2022/NQ-DNSE-HĐQT	29/03/2022	Kế hoạch hợp ĐHĐCĐ thường niên 2022	100%
10.	10/2022/NQ-DNSE-HĐQT	07/04/2022	Xử lý cổ phiếu lẻ sau đợt chào bán tăng vốn 3000 tỷ do các cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua	100%
11.	11/2022/NQ-DNSE-HĐQT	07/04/2022	Kết quả chào bán cổ phần tăng vốn	100%

62 -
ĐĂNG KÝ
PHÂN
CÁNH KH
DNSE
ƯNG -

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
12.	12/2022/NQ-DNSE-HĐQT	08/04/2022	Phê duyệt hạn mức đầu tư và ủy quyền phê duyệt cho Tổng giám đốc	100%
13.	13/2022/NQ-DNSE-HĐQT	21/04/2022	Giao dịch với bên liên quan	100%
14.	14/2022/NQ-DNSE-HĐQT	11/05/2022	Ủy quyền Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh hoạt động lưu ký	100%
15.	15/2022/NQ-DNSE-HĐQT	18/05/2022	Ban hành Điều lệ mới DNSE	100%
16.	15.1/2022/NQ-DNSE-HĐQT	18/05/2022	Đăng ký kinh doanh vốn điều lệ mới	100%
17.	16/2022/NQ-DNSE-HĐQT	08/06/2022	Đăng ký nghiệp vụ Chứng khoán phái sinh	100%
18.	17/2022/NQ-DNSE-HĐQT	1/7/2022	Điều chỉnh thu nhập của Tổng giám đốc	100%
19.	17A/2022/NQ-DNSE-HĐQT	30/09/2022	Phê duyệt hạn mức đầu tư và ủy quyền phê duyệt cho Tổng giám đốc	100%
20.	18/2022/NQ-DNSE-HĐQT	24/10/2022	Thay đổi địa điểm chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh	100%
21.	19/2022/NQ-DNSE-HĐQT	19/12/2022	Thay đổi địa điểm chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh (sửa đổi)	100%

Đánh giá việc triển khai nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021: Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ và thường xuyên giám sát đối với hoạt động điều hành Công ty của Ban Tổng giám đốc, đặc biệt trong các vấn đề liên quan đến quá trình triển khai thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT, bảo đảm tuân thủ đúng quy định tại Điều lệ của Công ty, Luật Chứng khoán và Luật Doanh nghiệp. HĐQT đã thực hiện đầy đủ nội dung tại các Nghị quyết số 01.1/2022/NQ-DNSE-ĐHĐCĐ, số 01.3/2022/NQ-DNSE-ĐHĐCĐ, số 01.4/2022/NQ-DNSE-ĐHĐCĐ ngày 19/04/2022 của ĐHĐCĐ. Trong đó, việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu thưởng theo lựa chọn cho người lao động năm 2022 cho cán bộ nhân viên (ESOP) theo Nghị quyết số 01.2/2022/NQ-DNSE-ĐHĐCĐ chưa thực hiện trong năm 2022 sẽ được HĐQT xem xét về thời gian thực hiện

và trình ĐHĐCĐ triển khai trong năm 2023 để phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của công ty.

3. Đánh giá về hoạt động của Ban Tổng giám đốc

DNSE kết thúc năm 2022 với các số liệu tài chính như sau:

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	% so với KH 2022
Tổng Doanh thu	956	466,94	49%
Tổng Chi phí	602	372,02	62%
Lợi nhuận trước thuế	354	94,92	27%

Trong năm 2022, tổng doanh thu hoạt động của DNSE là 466,9 tỷ đồng, đạt 49% so với kế hoạch. Cùng với đó, lợi nhuận trước thuế thực hiện trong năm 2022 là 94,92 tỷ đồng, đạt 27% so với kế hoạch và tăng 214% so với thực hiện năm 2021. Do ảnh hưởng của tình hình kinh tế vĩ mô chung và yếu tố thị trường dẫn đến kết quả kinh doanh không đạt được như kế hoạch đã đề ra, tuy nhiên về doanh thu và lợi nhuận trước thuế của công ty đều tăng trưởng vượt trội so với năm 2021. DNSE cũng là một trong số rất ít công ty chứng khoán trên thị trường có sự tăng trưởng tích cực trong năm 2022.

Qua việc giám sát và đánh giá sự tuân thủ, HĐQT thấy rằng: Ban Tổng giám đốc đã hoàn thành tốt vai trò điều hành hoạt động kinh doanh của công ty theo đúng mục tiêu, định hướng và chỉ đạo của Hội đồng quản trị. Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý đã nỗ lực để hoàn thành kế hoạch kinh doanh do ĐHĐCĐ thông qua, tiếp tục thực hiện tốt việc xây dựng môi trường kinh doanh trên nền tảng phát triển bền vững, nâng cao công tác quản trị công ty, thúc đẩy vai trò quản trị và kiểm soát rủi ro trước bối cảnh thị trường nhiều biến động. Trong quá trình điều hành, Tổng Giám đốc và Ban Tổng giám đốc công ty đã tuân thủ đúng phân cấp quản trị tại Điều lệ, Quy chế quản trị cũng như các Nghị quyết, chỉ đạo của HĐQT.

4. Kế hoạch kinh doanh năm 2023

Trước những dự báo về triển vọng kinh tế và thị trường chứng khoán, HĐQT nhận định rằng năm 2023 vẫn tiếp tục là một năm đầy thách thức, nhưng đồng thời cũng là cơ hội để DNSE trụ vững và vươn lên mạnh mẽ bằng việc thực hiện tốt chiến lược kinh doanh, điều hành và quản trị rủi ro của Công ty.

Với tôn chỉ ngay từ những ngày đầu thành lập, DNSE tiếp tục tập trung phát triển nền tảng công nghệ để mang lại giải pháp giao dịch thuận tiện nhất, ưu việt nhất, nhanh chóng nhất và tiết kiệm chi phí nhất cho khách hàng, các nhà đầu tư cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước.

Kế hoạch Kinh doanh 2023 của DNSE cụ thể như sau:



- Mở rộng hoạt động nguồn vốn: Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động huy động vốn trong năm 2023; Tăng cường quy mô cho vay margin;
- Hoàn thiện hệ sinh thái sản phẩm DNSE trên nền tảng số, đặc biệt và phát triển trọng tâm sản phẩm phái sinh và sản phẩm chứng quyền; các tiện ích nâng cao, các sản phẩm phục vụ mảng khách hàng doanh nghiệp...;
- Đẩy mạnh hoạt động Dịch vụ Ngân hàng đầu tư để cung cấp mảng dịch vụ dành cho tổ chức, nhà đầu tư trong và ngoài nước;
- Thúc đẩy các kênh bán hàng: Phát triển trọng tâm kênh bán theo hướng B2B2C để tiếp cận với đa dạng khách hàng; tối ưu CRM để phục vụ sản phẩm toàn diện nhất cho khách hàng, mang đến cho nhà đầu tư những trải nghiệm tiện lợi, giá trị, tin cậy khi đến với DNSE.

Song song với các kế hoạch cụ thể trong năm 2023, DNSE sẽ tiếp tục đa dạng mô hình kinh doanh để tối ưu được các giá trị về tài sản, vốn và cơ hội kinh doanh, đem lại lợi ích cao nhất cho cổ đông.

Kính thưa Quý vị Cổ đông, trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE, kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

Thay mặt HĐQT, tôi xin kính chúc Đại hội thành công, chúc các Quý Cổ đông dồi dào sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu PC&TT.



Nguyễn Hoàng Giang

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN DNSE**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 08 /2023/TTr-DNSE-HĐQT

Hà Nội, ngày 19 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

**V/v thông qua Báo cáo của của Ban Tổng giám đốc
tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE;
- Căn cứ các quy định pháp luật, quy định nội bộ có liên quan.

Hội đồng quản trị ("**HĐQT**") Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE ("**DNSE**") kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) biểu quyết thông qua Báo cáo của của Ban Tổng giám đốc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 theo tài liệu đính kèm Tờ trình này.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như k/g;
- HĐQT, BKS;
- Ban ĐH;
- Lưu PC&TT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Hoàng Giang

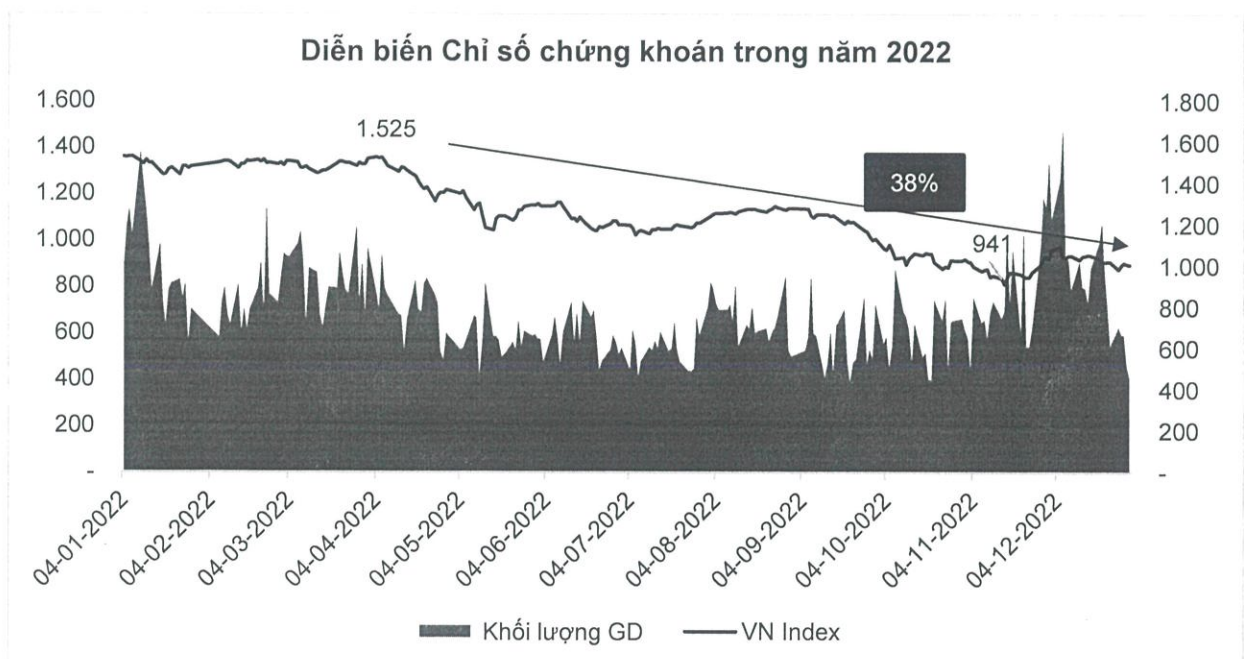
**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN DNSE****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Số: **36** /2023/BC-DNSE-TGDHà Nội, ngày **19** tháng **4** năm 2023**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023****Kính thưa: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE**

Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Tổng Giám đốc được quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp, Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE xin báo cáo về hoạt động của mình trong năm 2022 và kế hoạch năm 2023 như sau:

I. Đánh giá chung về Thị trường Chứng khoán Việt Nam năm 2022

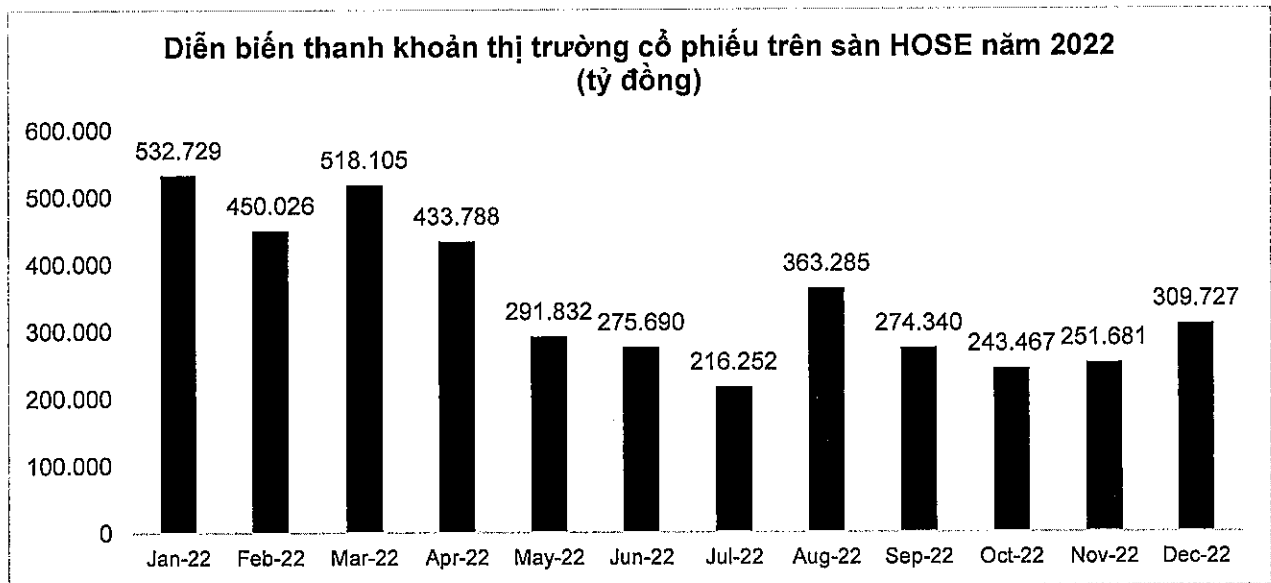
Sau giai đoạn thăng hoa năm 2021, Thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2022 liên tục gặp những biến động tiêu cực.

- **VN-Index đã lao dốc mạnh từ mức đỉnh 1.525 thiết lập hồi tháng 04/2022 xuống mức đáy 941 điểm vào tháng 11/2022, tương đương mất gần 40% giá trị.** Tại thời điểm 31/12/2022, VNINDEX dừng ở mốc 1.007,09 điểm, giảm 491,19 điểm (~32,78% so với mức đỉnh). Các đợt sụt giảm mạnh này đã khiến hơn 90% cổ phiếu ghi nhận giảm giá, trong đó nhiều mã giảm đến 60-70% giá trị và liên tục xác lập mức đáy mới của năm.



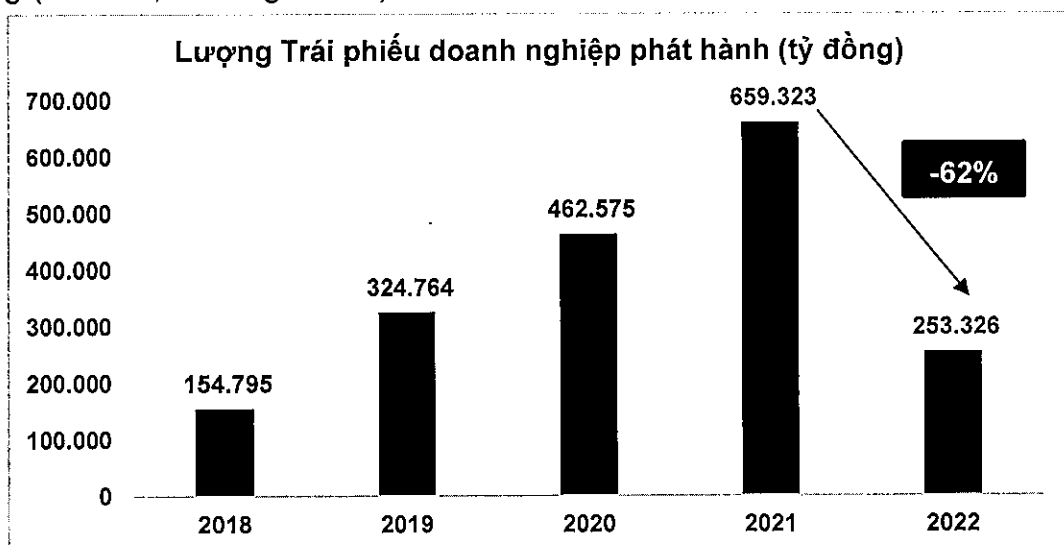
Nguồn: Stockbiz

Thanh khoản sụt giảm là vấn đề chính của thị trường, nguyên nhân chủ yếu bắt nguồn từ lo ngại về rủi ro của thị trường Trái phiếu Doanh nghiệp sau giai đoạn tăng nóng trước đó. Sau các vụ việc sai phạm diễn ra ở một số tập đoàn lớn và bị luật pháp xử lý, áp lực đáo hạn trái phiếu trước hạn gia tăng, tác động tiêu cực đến các tổ chức tài chính, các đơn vị phát hành trái phiếu và cả dòng tiền trên thị trường chứng khoán. Hệ quả, giá trị giao dịch khớp lệnh bình quân trên HOSE giảm về dưới mức 10 nghìn tỷ đồng/phần trong tháng 10 và 11 so với mức trung bình hơn 25 nghìn tỷ đồng/phần trong giai đoạn từ tháng 09/2021 - 03/2022.



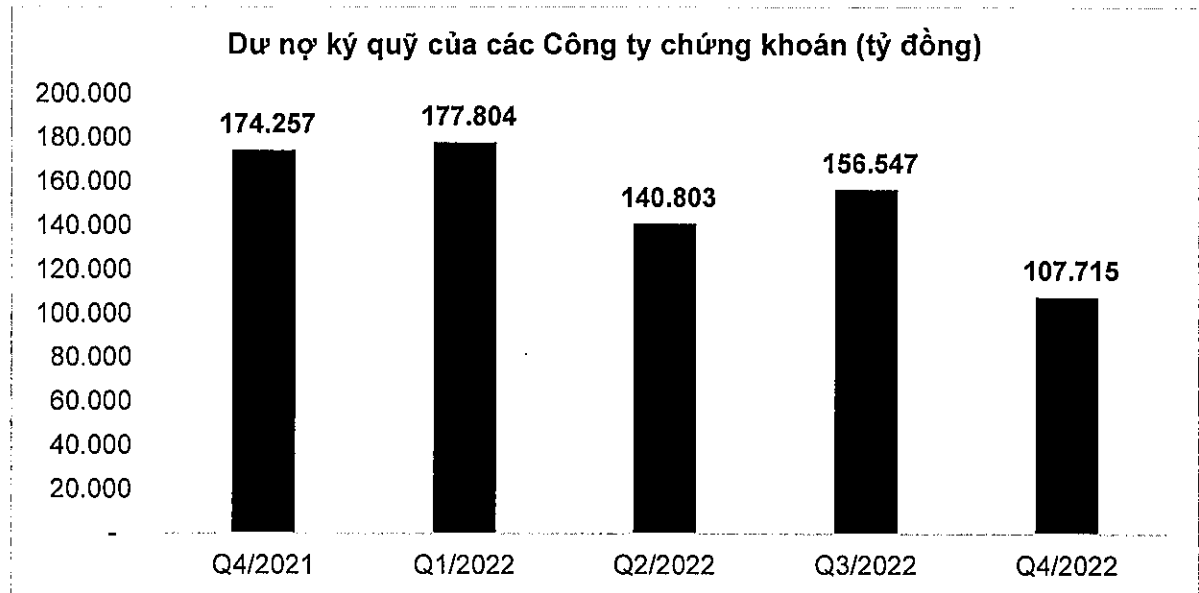
Nguồn: HSX

- Thị trường trái phiếu doanh nghiệp diễn ra trầm lắng trong năm 2022:** Năm 2022, hàng loạt các vụ việc vi phạm quy định về phát hành và phân phối trái phiếu doanh nghiệp. Trong năm 2022, tổng giá trị phát hành Trái phiếu Doanh nghiệp trong nước phát hành đạt khoảng 253.326 tỷ đồng (-62% yoy). Đợt phát hành ra công chúng giá trị 10.498 tỷ đồng (chiếm 4,3% tổng GTPH).



Nguồn: VMBA

- Tại thời điểm cuối Quý 04/2022, tổng dư nợ cho vay của các Công ty chứng khoán đạt 107.715 tỷ đồng, giảm 38,2% so với thời điểm đầu năm 2022. Nguyên nhân là việc các tài sản thanh khoản cao như cổ phiếu đang bị bán ra hoặc sử dụng làm tài sản đảm bảo nhằm lấy tiền mặt cho nhu cầu ngoài giao dịch. Điều này sau đó đã gây ra tình trạng call margin và force sell lan rộng toàn thị trường khiến tài khoản của cả lãnh đạo doanh nghiệp như: PDR, NVL, HPX... bị các Công ty chứng khoán bán giải chấp để thu hồi vốn vay, qua đó gây ra tình trạng giảm sàn diện rộng và kéo VN-Index về mức thấp nhất là 873 điểm.



Nguồn: Fiinpro

II. Báo cáo về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 của Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE

1. Kết quả kinh doanh

Kết quả kinh doanh của DNSE năm 2022 như sau:

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	% so với kế hoạch 2022	% Tăng trưởng so với 2021
Tổng Doanh thu	956	466,94	47%	150%
Tổng Chi phí	602	372,02	62%	214%
Lợi nhuận trước thuế	354	94,92	27%	39%

Năm 2022 chứng kiến sự sụt giảm nặng nề của thị trường chứng khoán Việt Nam so với năm 2021, với thanh khoản bình quân giảm lần lượt 11,3% về khối lượng (653.96 triệu cổ phiếu/phiên) và 21,24% về giá trị (17.004 tỷ đồng/phiên). Ước tính dư nợ cho vay trên toàn thị trường khoảng 111.000 tỷ đồng tại thời điểm cuối năm 2022, giảm hơn

72.000 tỷ đồng (-39,3%) so với mức đỉnh lịch sử của quý 1/2022 (gần 183,1 nghìn tỷ đồng).

Thị trường chứng khoán Việt Nam 2022 có nhiều diễn biến tiêu cực do đó hoạt động kinh doanh các Công ty chứng khoán cũng bị ảnh hưởng nặng nề. Tuy nhiên, nhờ đi theo chiến lược kinh doanh cốt lõi tập trung vào sản phẩm công nghệ, song song với hoạt động cho vay margin và kinh doanh nguồn vốn hiệu quả, DNSE ghi nhận kết quả kinh doanh cao nhất trong 15 năm thành lập, với tổng doanh thu cán mốc 467 tỷ đồng, tuy chỉ đạt mức 47% theo kế hoạch nhưng vẫn đạt mức tăng trưởng 150%. Lợi nhuận trước thuế 2022 đạt 94,92 tỷ đồng gấp 1,4 lần so với năm trước và nằm trong một trong những số ít công ty chứng khoán có kết quả kinh doanh tích cực trong năm 2022.

Đơn vị: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021	% tăng/giảm
	Doanh thu hoạt động	452,1	180,7	150,2%
1	<i>Doanh thu môi giới</i>	84,8	90,0	-5,8%
2	<i>Doanh thu margin</i>	223,1	42,7	422,5%
3	<i>Doanh thu tài chính</i>	131,6	40,5	224,6%
4	<i>Doanh thu IB</i>	9,8	6,9	42,7%
5	<i>Doanh thu khác</i>	2,7	0,5	418,3%

Cụ thể, DNSE ghi nhận doanh thu môi giới đạt 84,8 tỷ đồng, giảm 5,8% so với năm 2021 do ảnh hưởng trực tiếp từ yếu tố thị trường. Bù lại, doanh thu từ hoạt động Margin năm 2022 đạt 223,07 tỷ đồng, tăng 423%; mảng hoạt động tự doanh cũng tăng trưởng mức 225% với kết quả đem về 131,6 tỷ đồng. Tổng chi phí tăng 214%, trong đó chi phí hoạt động tăng 202% ở mức 452 tỷ đồng; chi phí quản lý tăng 150%, duy trì tỷ lệ chi phí quản lý/doanh thu ổn định so với năm 2021.

Chi tiết các chỉ tiêu tài chính của DNSE như sau:

Đơn vị: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	2022	2021	% tăng/giảm
1	Tổng Tài sản	6.409	2.315	177%
	<i>Tiền và các khoản tương đương tiền</i>	432	21	1955%
	<i>Các khoản cho vay</i>	2.280	1.192	91%
	<i>Các Tài sản Tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL)</i>	576	84	584%
	<i>Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM)</i>	1.903	883	116%
	<i>Tài sản khác</i>	1.218	135	804%

TT	Chỉ tiêu	2022	2021	% tăng/giảm
2	Vốn chủ sở hữu	3.136	1.059	196%
3	Nợ phải trả	3.273	1.257	160%
4	Tỷ lệ đòn bẩy	1,0	1,2	-12%
5	Doanh thu hoạt động	452	181	150%
6	Chi phí hoạt động	305	101	203%
7	Chi phí quản lý	37	15	149%
8	Tổng lợi nhuận trước thuế	95	68	39%
9	Lợi nhuận sau thuế	78	54	43%
10	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	2,5%	5,1%	-52%
11	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	1,2%	2,4%	-48%

Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán

Năm 2021, Công ty đã thực hiện tăng vốn điều lệ lên 3000 tỷ đồng, qua đó vốn chủ đạt 3.316 tỷ đồng gần gấp 3 lần so với thời điểm cùng kỳ năm trước. Đặc biệt, dư nợ về cho vay margin đạt mốc 2.280 tỷ đồng, gấp 1,9 lần so với cuối năm 2021. Ngoài hoạt động cho vay Margin, khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM), với giá trị tại thời điểm cuối tháng 12/2022 đạt gần 1.903 tỷ đồng, tăng 116% so với đầu năm. Các tài sản khác bao gồm FVTPT, khoản phải thu, trả trước cho người bán,... đều tăng trưởng so với năm 2021, nâng Tổng tài sản của Công ty lên 6.409 tỷ đồng, tăng 177% so với đầu năm 2022.

2. Đánh giá các mục tiêu hoạt động:

2.1. Mở rộng nguồn lực tài chính

➤ Vốn điều lệ

Năm 2022, DNSE đã phát hành thành công qua đợt chào bán 200.000.000 (Hai trăm triệu) cổ phần cho cổ đông hiện hữu, tăng tỷ lệ vốn điều lệ từ 1000 tỷ đồng lên 3000 tỷ đồng, và trở thành 1 trong 13 công ty chứng khoán có vốn điều lệ hàng đầu Việt Nam. Các cổ đông tham gia mua cổ phiếu gồm 2 cổ đông lớn là CTCP Công nghệ Tài chính Encapital (mua 130 triệu cổ phiếu), CTCP Encapital Holdings (mua 56,5 triệu cổ phiếu) và các cổ đông còn lại (mua tổng cộng gần 13,5 triệu cổ phiếu).

Với việc tăng vốn này, DNSE được tạo điều kiện để cung cấp thêm nguồn vốn vay margin, tăng cường đầu tư vào công nghệ, nâng cấp hệ thống, cải tiến quy trình, tuyển dụng thêm nhiều nhân sự tốt, phát triển những sản phẩm mới... Kết quả của đợt tăng vốn này là bước đệm quan trọng giúp DNSE gia tăng năng lực triển khai, tiếp tục mở rộng thị phần và quy mô phát triển trong năm 2022.

➤ **Bổ sung nguồn vốn để phục vụ hoạt động kinh doanh**

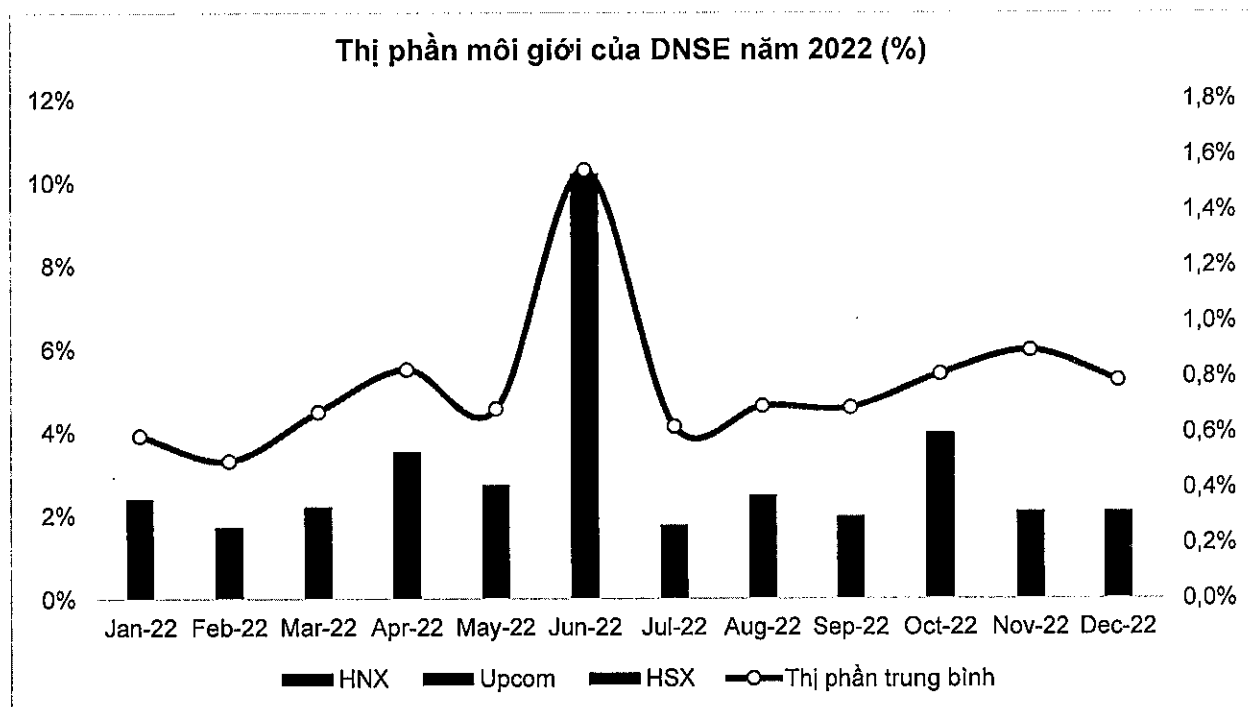
Ngày 28/03/2022, Hội đồng quản trị Công ty đã thông qua Nghị quyết phê duyệt Phương án phát hành chi tiết về việc phát hành trái phiếu riêng lẻ không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản đảm bảo, mệnh giá 100.000 đồng/trái phiếu với tổng mệnh giá phát hành là 150 tỷ đồng. Trong đó, nguồn vốn thu được từ việc phát hành trái phiếu sẽ được công ty sử dụng để tăng quy mô vốn hoạt động, bổ sung nguồn vốn thực hiện các nghiệp vụ của công ty chứng khoán.

Song song với đó, trong năm 2022, DNSE đã thành công mở rộng quan hệ tín dụng với hơn 14 các đầu mối chi nhánh ngân hàng trong và ngoài nước, nâng hạn mức tín dụng tại các ngân hàng và tổ chức tài chính lên hơn 8.000 tỷ đồng; vừa đảm bảo hiệu quả huy động, đáp ứng kịp thời, đầy đủ, với chi phí hợp lý cho nhu cầu các hoạt động kinh doanh của công ty.

2.2. Từng bước chiếm lĩnh thị phần môi giới

Năm 2022, DNSE dần khẳng định vị trí, chiếm lĩnh thị phần một cách ấn tượng. Trong quý II/2022, DNSE đã tiếp tục khẳng định vị thế ngày càng thăng hạng khi lọt top 10 thị phần môi giới HNX với thị phần 3,79%, đứng cạnh những tên tuổi kỳ cựu của thị trường như VPS, VNDIRECT, SSI, ...

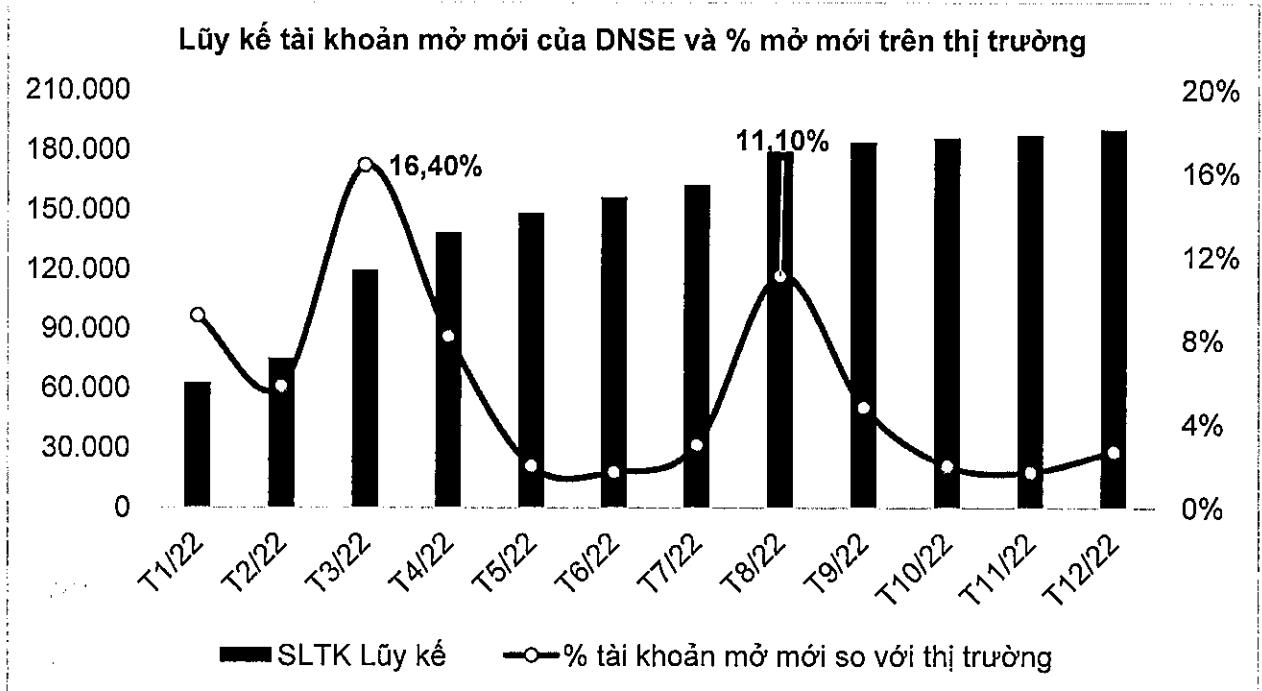
Thị phần chung của DNSE trên cả 3 sàn đạt 0,78% vào năm 2022. Tính đến tháng 12/2022, thị phần của DNSE tại HNX chiếm 0,76%, HOSE chiếm 0,92% và UPCOM chiếm 0,42%.



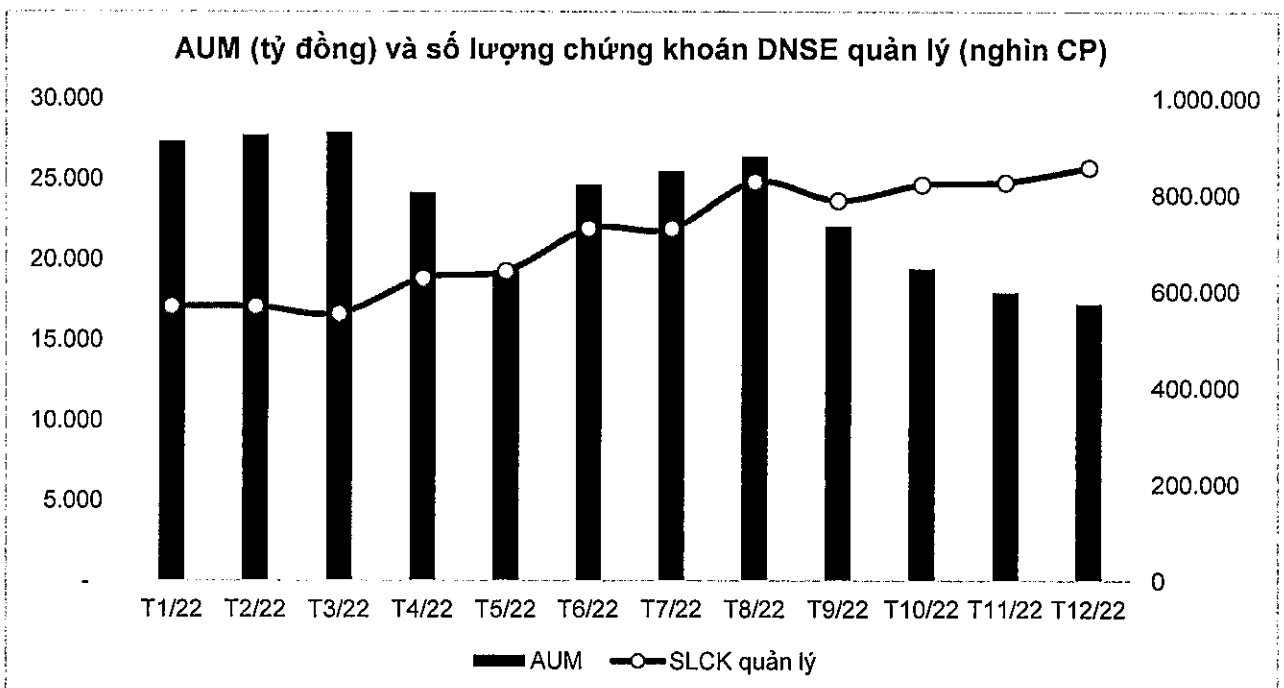
2.3. Tăng trưởng về tài khoản mở mới và khối lượng chứng khoán quản lý

Trong năm 2022, DNSE có thêm hơn 120.000 tài khoản chứng khoán, tăng trưởng 227% so với năm 2021 và chiếm 5,6% thị phần số tài khoản nhà đầu tư mở mới toàn thị

trường. Đặc biệt, trong tháng 3/2022, DNSE đã ghi nhận số lượng tài khoản mở mới tại nền tảng EntradeX chiếm hơn 16% toàn thị trường. Đến hết năm 2022, tổng số lượng tài khoản chứng khoán tại DNSE đạt hơn 189.000 tài khoản tương đương với khối lượng chứng khoán quản lý đạt gần 1 tỷ chứng khoán.



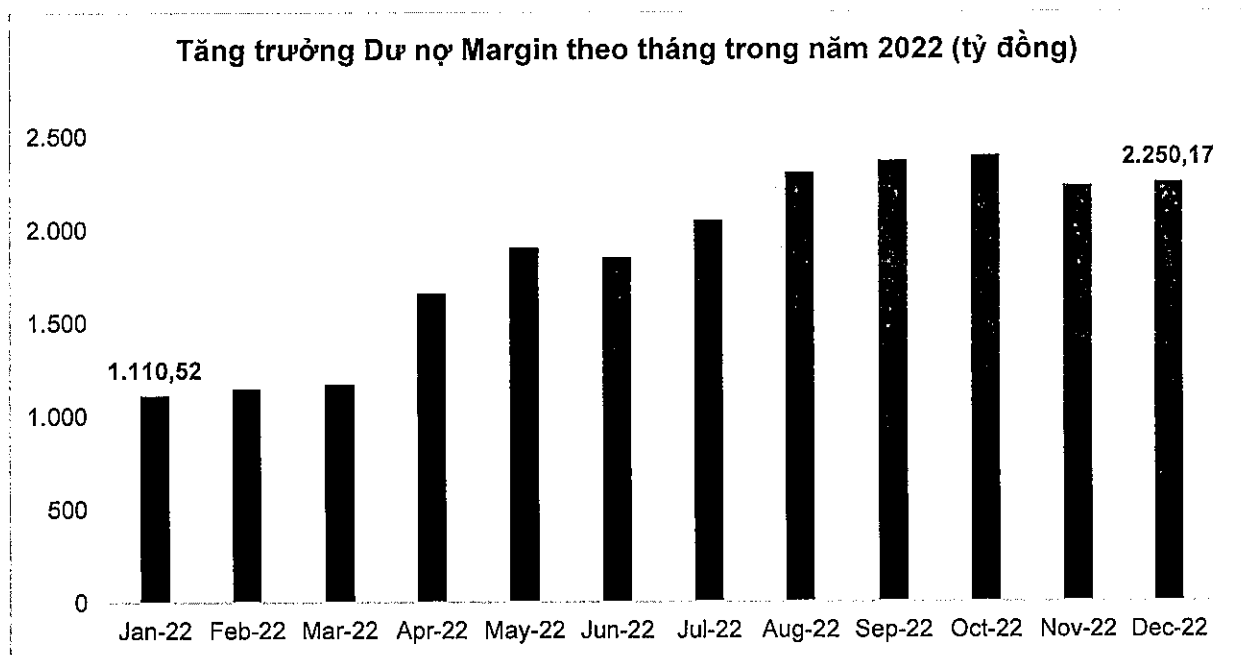
Tại ngày 31/12/2022, tổng tài sản được quản lý của DNSE (AUM) đạt 17.245 tỷ đồng, giảm 37% so với thời điểm đầu năm 2022. Nguyên nhân là do ảnh hưởng biến động của thị trường chứng khoán chung, tâm lý của nhà đầu tư luôn thận trọng trước những bất ổn và triển vọng kém tích cực về kinh tế - chính trị thế giới. Tuy nhiên, về quy mô chứng khoán DNSE quản lý vẫn luôn ở mức tăng trưởng theo từng tháng.



2.4. Đẩy mạnh về hoạt động cho vay margin

Quy mô hoạt động cho vay ký quỹ trong năm 2022 của DNSE có sự tăng trưởng rõ rệt. Tính đến hết tháng 12/2022, dư nợ ký quỹ (Margin) cán mốc 2.280 tỷ đồng, tăng trưởng 91% so với đầu năm với mốc kỷ lục tại tháng 9/2022 đạt 2.364,95 tỷ đồng, tăng 91% so với đầu năm 2022. Việc đẩy mạnh cho vay Margin của DNSE diễn ra trong bối cảnh thị trường còn nhiều khó khăn trước bối cảnh vĩ mô ngoại biên với nhiều rủi ro khó lường. Do vậy, mặc dù chịu ảnh hưởng bởi sự sụt giảm của thị trường chứng khoán năm 2022 nhưng DNSE đã chứng tỏ nỗ lực khi vẫn tiếp tục đà tăng trưởng, gia tăng thị phần nhờ chính sách miễn phí giao dịch trọn đời và những tiện ích công nghệ mới, tân tiến liên tục được cập nhật trên nền tảng chứng khoán Entrade X.

Tính đến cuối năm 2022, dư nợ margin của DNSE đứng thứ 15 trong nhóm các công ty chứng khoán có vốn điều lệ lớn nhất cùng kỳ.



2.5. Cải tiến về chất lượng sản phẩm dịch vụ:

➤ **Cấp phép nghiệp vụ kinh doanh mới:**

Trong năm 2022, DNSE đã được Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp giấy phép cho cung cấp dịch vụ Ứng trước tiền bán chứng khoán; Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam chấp thuận hoạt động Ủy quyền Lưu ký chứng khoán tại Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh; Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh Chứng khoán phái sinh; Giấy chứng nhận đủ điều kiện cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch Chứng khoán phái sinh. Việc được cấp các loại Giấy phép nêu trên là nền tảng cho phép DNSE phát triển đa dạng sản phẩm phục vụ nhà đầu tư từ cá nhân tới tổ chức, từ nhà đầu tư chuyên nghiệp tới nhà đầu tư mới tham gia thị trường – đặc biệt là sản phẩm chứng khoán phái sinh trong năm 2023.

➤ ***Ra mắt sản phẩm đầu tiên và duy nhất trên thị trường***

Năm 2022, DNSE đã hoàn thiện hệ thống sản phẩm nền tảng, đồng thời đánh dấu những bước tiến công nghệ đột phá, khi ra mắt được hệ thống sản phẩm cốt lõi, trong đó, nổi bật là hệ thống quản trị theo từng giao dịch (Margin Deal) và Môi giới ảo (AI Broker), kỳ vọng thay đổi cách thức giao dịch truyền thống, mang lại lợi thế cạnh tranh nhờ việc hỗ trợ nhà đầu tư quản trị rủi ro và giao dịch chủ động.

- **Mô hình Margin Deal** - hệ thống quản trị theo từng giao dịch đầu tiên tại Việt Nam cho phép nhà đầu tư được quyền tùy chỉnh tỉ lệ và thời điểm vay ký quỹ (margin) cho riêng từng lệnh mua theo nhu cầu, thay vì vay cho toàn bộ danh mục như hình thức truyền thống. Khách hàng được hưởng các mức lãi suất khác nhau, tùy theo đánh giá mức độ rủi ro của mã cổ phiếu, với lãi suất thấp nhất thị trường, chỉ từ 5,99%. Không chỉ vậy, phương thức này còn giúp khách hàng quản lý hiệu quả đầu tư mình bạch hơn thông qua giá hòa vốn đã được tính mọi thuế, phí, lãi vay ngay khi khách hàng khớp lệnh. Phương thức này đã thay đổi hoàn toàn cách thức quản trị truyền thống của thị trường chứng khoán Việt Nam.
- **Trứng vàng** là tính năng cho phép nhà đầu tư tối ưu hóa lợi suất từ tiền đầu tư với lợi tức cao và kỳ hạn linh hoạt, đặc biệt trong điều kiện thị trường 2022 nhiều bất lợi. DNSE sử dụng tiền ký quỹ của khách hàng để đầu tư chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu doanh nghiệp và các tài sản có thu nhập cố định khác, sau đó chia sẻ một phần thu nhập thu được với khách hàng. Tại cuối năm 2022, số dư sản phẩm Trứng vàng đã đạt mức hơn 500 tỷ đồng, tăng gấp 127 lần kể từ khi triển khai đầu tiên vào vào tháng 4. Hiện nay, sản phẩm Trứng vàng của DNSE có mức lãi suất ưu đãi nhất trong khoảng đầu tư ngắn hạn (theo các kỳ hạn đầu tư: không kỳ hạn, một tháng, hai tháng và ba tháng) so với các sản phẩm tương tự khác trên thị trường.
- Song song với đó, DNSE cũng bước đầu xây dựng và triển khai nền tảng Môi giới ảo thông minh – **AI Broker**, sản phẩm ứng dụng dữ liệu, bước đầu tối ưu hoá mảng tin tức, giúp nhà đầu tư tiếp cận được tin nóng, tổng hợp báo cáo tài chính của các công ty một cách rõ ràng, súc tích, dễ xem, từ đó đưa ra các ý tưởng đầu tư và quyết định giao dịch tốt hơn. Trong năm 2022, AI Broker đã làm tốt với vai trò là một nhà quản lý tài khoản – chuyên gia tư vấn đầu tư cho các khách hàng thân thiết của DNSE. Thông qua việc với việc truyền tải thông tin, trực quan hóa dữ liệu, tạo ra một nền tảng đầu tư đơn giản – SENSES dựa trên nghiên cứu hành vi và áp dụng dữ liệu lớn, cuối cùng cung cấp các thông báo; các công cụ sàng lọc cổ phiếu, tín hiệu cảnh báo, các Danh mục đầu tư gợi ý theo các phương pháp phân tích cơ bản (FA), phân tích kỹ thuật (TA)... đem sự chủ động đến với để khách hàng trong hành trình đầu tư của mình.

➤ ***Sử dụng công nghệ để nâng cao chất lượng dịch vụ***

Năm 2022, DNSE đã triển khai thành công Hệ thống chăm sóc khách hàng tập trung

dựa trên nền tảng mã nguồn mở Chatwoot, giúp bộ phận Dịch vụ Khách hàng - Customer Love - có thể chăm sóc khách hàng đa kênh trên một giao diện; Hệ thống tracking người dùng giúp phòng Marketing thu thập được số liệu và đánh giá hiệu quả các chiến dịch, từ đó xây dựng các đề xuất để cải tiến chất lượng dịch vụ theo nhu cầu khách hàng... Trong năm 2023, DNSE sẽ tiếp tục chú trọng và hoàn thiện hơn nữa để đưa công nghệ cải tiến các dịch vụ cung cấp.

2.6. Mở rộng quan hệ đối tác triển khai các sản phẩm B2B2C

DNSE đã triển khai thành công trải nghiệm giao dịch chứng khoán “một chạm” trên giao diện FiinTrade Pro, nền tảng thông tin dữ liệu chứng khoán chuyên nghiệp của FiinTrade mà qua đó, khách hàng sử dụng FiinTrade Pro có thể giao dịch mua bán trên tài khoản chính chủ tại Entrade X ngay trực tiếp trên FiinTrade mà không cần chuyển qua hệ thống DNSE, tiện lợi và hoàn toàn bảo mật. Với bước tiến này, DNSE là công ty chứng khoán đầu tiên triển khai thành công sản phẩm giao dịch một chạm trên thị trường. Bên cạnh đó, DNSE cũng xúc tiến các quan hệ đối tác với các tổ chức khác trên thị trường, phối hợp cùng đơn vị đào tạo và tư vấn tài chính cá nhân FinPeace hỗ trợ đầu tư cho khách hàng...

2.7. Bùng nổ thương hiệu chứng khoán DNSE trên khắp các phương tiện truyền thông

Triển khai theo chiến lược đã đề ra, DNSE đã triển khai mạnh mẽ, sâu rộng hơn các nội dung truyền thông – marketing trong lộ trình đưa thương hiệu DNSE tới gần hơn với đại chúng. Trong năm 2022, hình ảnh chứng khoán DNSE sáng tạo - lột xác – dẫn sóng đã được xuất hiện trong hơn 130 bài báo chí, hơn 20 tin và phóng sự truyền hình đa dạng về nội dung như: nhận định thị trường, ý kiến chuyên gia, chia sẻ kiến thức chứng khoán, cảm nang đầu tư, các chương trình tài trợ (giải Gofit quốc tế - DNSE Vietnam Open 2022, đồng hành tài trợ hoạt động xã hội) ... và trên đa dạng các nền tảng: TV, báo chí, mạng xã hội, KOL & mini KOL ... thu hút về hàng triệu lượt view và tiếp cận.

Chính nhờ những nỗ lực từng bước đầy sáng tạo – ngoạn mục đó, DNSE đã đạt 2 giải thưởng cao quý là Giải thưởng thương hiệu dẫn đầu Việt Nam 2022 và Giải thưởng Top 10 thương hiệu tăng trưởng ấn tượng 2022.

2.8. Thành công xây dựng đội ngũ nhân sự chất lượng cao và hệ thống quản trị tối ưu

Đến cuối năm 2022, số lượng nhân sự của DNSE là 89 người, tăng 39 người - tương đương 78% so với thời điểm cuối năm trước, hoàn thiện cơ cấu tổ chức và bộ máy nhân sự cấp cao phục vụ cho việc phát triển các hướng kinh doanh mới. Công ty vẫn tiếp tục chủ trương tập trung hoàn thiện cơ cấu tổ chức theo hướng tinh giảm gọn nhẹ nhưng vẫn đáp ứng được các yêu cầu ngày một khắt khe của thị trường và thích ứng nhanh với mọi thay đổi. Để đảm bảo được điều đó, DNSE cũng chú trọng ứng dụng công nghệ

trong việc số hoá quy trình vận hành nội bộ, nhằm nâng cao năng suất, chất lượng lao động cho CBNV thông qua nền tảng công nghệ tự thiết kế: Hệ thống quản trị Kế toán và Hệ thống quản trị khoản vay dựa trên nền tảng Odoo, hỗ trợ bộ phận Kế toán và Nguồn vốn đơn giản hoá vận hành và quy trình...

III. Kế hoạch kinh doanh năm 2023

1. Triển vọng thị trường chứng khoán năm 2023

- Các biện pháp mạnh tay xử lý của các cơ quan quản lý đã đạt được kết quả tích cực và niềm tin vào thị trường của nhà đầu tư đã dần được cải thiện, và có thể kỳ vọng VN-Index sẽ đi theo lộ trình tăng trưởng của nền kinh tế Việt Nam và lợi nhuận doanh nghiệp trong một năm tới. Tuy nhiên, thanh khoản thị trường trung bình mỗi phiên ở mức 16.000 tỷ đồng vì số lượng tài khoản vẫn nhiều, quy mô margin vẫn ở mặt bằng cao. Do đó, có thể dòng tiền nhà đầu tư sẽ sớm quay lại thị trường và dẫn dắt thị trường tăng trưởng trong năm 2023.
- Lợi nhuận của các Doanh nghiệp niêm yết sẽ tăng 14% so với cùng kỳ trong năm 2023: Lợi nhuận toàn thị trường tăng chậm lại đáng kể trong Quý 4/2022 khi biên lợi nhuận các doanh nghiệp giảm đáng kể do chi phí lãi vay gia tăng cũng sự suy yếu của tỷ giá. Sức bền của nền kinh tế Việt Nam trong năm 2022 sẽ bị thử thách trong năm 2023 khi các nền kinh tế lớn trên thế giới ngấm đòn từ lạm phát và suy thoái.
- Dự kiến, trong năm 2023, sẽ có khoảng 350.000 tỷ đồng trái phiếu doanh nghiệp đáo hạn và năm 2024 là 370.000 tỷ đồng sẽ gây áp lực rất lớn về thanh toán cho các doanh nghiệp và công ty chứng khoán liên quan đến hoạt động tư vấn, phân phối trái phiếu. Về dài hạn, Nghị định 65/2022/NĐ-CP sẽ giúp cho thị trường trái phiếu doanh nghiệp trở nên minh bạch và giảm thiểu rủi ro đối với các nhà đầu tư cũng là một tín hiệu tích cực cho thị trường tài chính.

IV. Mục tiêu và kế hoạch năm 2023

Trước nhiều kịch bản được dự đoán cho thị trường chứng khoán 2023, Ban Tổng giám đốc công ty xây dựng mục tiêu và kế hoạch Kinh doanh 2023 của DNSE cụ thể như sau:

1. Mục tiêu:

- Các chỉ tiêu kinh doanh mục tiêu năm 2023:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Kịch bản 2 - cơ sở (Base case)	Kịch bản 1 (Worst case)	Kịch bản 3 (Best case)
Môi giới chứng khoán cơ sở				
Số lượng tài khoản lũy kế	Tài khoản	722.145	556.588	854.591
GTGD bình quân tháng	Tỷ đồng	8.164	7.070	9.039
Thị phần môi giới chứng khoán cơ sở	%	2,56%	2,13%	2,9%

Môi giới chứng khoán phái sinh				
Số lượng tài khoản lũy kế	Tài khoản	58.744	40.388	73.427
GTGD bình quân tháng	Hợp đồng	482.700	420.919	557.852
Thị phần môi giới chứng khoán cơ sở	%	12,34%	10,38%	15,2%
Dư nợ cho margin trung bình	Tỷ đồng	5.015	4.263	4.639

- Mục tiêu tài chính:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Kịch bản cơ sở (Base case)	Kịch bản 1 (Worst case)	Kịch bản 3 (Best case)
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	910	808	996
Chi phí	Tỷ đồng	631	629	645
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	279	179	350
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	223	143	280

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2023 phù hợp khi mức tăng trưởng và thanh khoản thị trường không đạt mức như giả định.

2. Chiến lược thực hiện:

2.1. Mở rộng hoạt động nguồn vốn:

➤ **Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động huy động vốn trong năm 2023:**

Thị trường chứng khoán vẫn luôn khắc nghiệt và ngày càng phân hóa, cạnh tranh gay gắt hơn nữa trong bối cảnh thị trường kinh doanh gặp nhiều khó khăn. Hiện nay các CTCK không chỉ đối mặt với nhu cầu vay margin của nhà đầu tư, mà còn cả nhu cầu vốn của chính công ty chứng khoán cho các hoạt động đầu tư, tự doanh, bảo lãnh phát hành, phát triển sản phẩm mới như chứng quyền có đảm bảo, chứng khoán phái sinh.... Đứng trước kế hoạch kinh doanh năm 2023, một bài toán lớn đối với DNSE là đồng thời đảm bảo năng lực tài chính mạnh và ổn định để phát triển kinh doanh với chi phí thấp nhất.

Năm 2023, DNSE tiếp tục thúc đẩy tăng trưởng quy mô vốn thông qua việc huy động từ các nhà đầu tư, các tổ chức tín dụng trong và ngoài nước, phát hành thêm cổ phiếu, phát hành trái phiếu... và các sản phẩm nguồn vốn để nâng cao năng lực bảo lãnh phát hành, năng lực đầu tư và năng lực cho vay giao dịch ký quỹ và đồng thời tối ưu hóa chi phí vốn cho công ty.

➤ **Tăng cường quy mô cho vay margin**

Trong năm 2023, DNSE sẽ triển khai một loạt các sản phẩm tài chính linh hoạt – tạo riêng những gói vay phù hợp theo từng mã, nhóm và đối tượng khách hàng, bao gồm: nhóm sản phẩm margin chung; margin theo deal; high margin; các gói vay phái sinh theo deal; các sản phẩm thu xếp vốn cho khách hàng mass... Chiến lược của DNSE là đồng thời xây dựng các gói vay phù hợp với biến động thị trường theo các kênh bán cho sản phẩm margin chứng khoán cơ sở và phái sinh; song song triển khai hệ thống công nghệ và quản trị rủi ro tự động, giúp nhà đầu tư có thể quản lý rủi ro hiệu quả, minh bạch và chặt chẽ.

Bằng việc xây dựng cấu trúc đa dạng hóa sản phẩm cho vay với lãi suất và phí linh hoạt, phù hợp với các nhóm khách hàng cá nhân và khác nhau cùng hệ thống công nghệ tối ưu hóa sản phẩm cho vay và giao dịch ký quỹ tự động, DNSE kỳ vọng dư nợ margin cuối năm 2023 sẽ đạt mốc 5.600 tỷ đồng.

2.2. Hoàn thiện hệ sinh thái sản phẩm DNSE trên nền tảng số

➤ **Triển khai trọng tâm các sản phẩm chứng khoán phái sinh trong 2023**

Trong bối cảnh thị trường cơ sở khó khăn thì thị trường chứng khoán phái sinh đã ngày càng chứng tỏ vai trò là công cụ phòng vệ rủi ro hiệu quả cho nhà đầu tư và sẽ là thị trường tiềm năng cho các công ty chứng khoán. Tận dụng lợi thế về công nghệ và đội ngũ nhiều kinh nghiệm triển khai hệ thống phái sinh, DNSE tin tưởng rằng sẽ chiếm lĩnh thị phần phái sinh trong năm 2023. DNSE đặt mục tiêu TOP 5 thị phần chứng khoán phái sinh thông qua nền tảng giao dịch tiện lợi và khác biệt.

Bên cạnh đó, DNSE vẫn luôn sẽ tiếp tục đẩy mạnh các sản phẩm công nghệ và lấy đó làm nền tảng trọng tâm, hướng đến hoàn thiện hệ thống giao dịch sản phẩm chứng khoán cơ sở và chứng khoán phái sinh đa dạng trên nền tảng số, mang đến cho nhà đầu tư những dịch vụ và trải nghiệm tiện lợi, giá trị, đáng tin cậy khi tương tác với DNSE.

➤ **Xin cấp phép cung cấp sản phẩm tài chính – Chứng quyền DNSE**

Nằm trong kế hoạch ngày càng cung cấp đa dạng sản phẩm cho khách hàng, trong năm 2023, DNSE sẽ xin phép và đăng ký phát hành Chứng quyền có bảo đảm. Đây là sản phẩm đầu tư với tính chất đòn bẩy tài chính cao, phù hợp cho các Nhà đầu tư có khả năng chịu rủi ro và mức lợi nhuận kỳ vọng cao. Đối với các mã chứng quyền phát hành, DNSE ưu tiên lựa chọn các mã có động lực tăng trưởng tốt, có thời gian đáo hạn phù hợp để đảm bảo mục tiêu luôn đồng hành cùng Nhà đầu tư.

2.3. Đẩy mạnh các hoạt động Ngân hàng đầu tư:

Năm 2023 vẫn là điểm đến hấp dẫn của dòng vốn đầu tư vẫn bắt nguồn từ xu hướng nổi lên của nhiều nền kinh tế lớn trên thế giới. Vì vậy, trong năm nay, DNSE sẽ tập trung đầu tư xây dựng đội ngũ Ngân hàng đầu tư để thiết lập được nhóm khách hàng mục tiêu phù hợp với năng lực cung cấp dịch vụ và năng lực cạnh tranh của DNSE trong lĩnh vực này. Ngoài ra, đối với hoạt động dịch vụ Ngân hàng đầu tư, DNSE tập trung khai

thác lợi thể quan hệ khách hàng của mảng khách hàng cá nhân, cung cấp một nền tảng dịch vụ vốn toàn diện cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ, tạo nguồn hàng đầu tư cho khách hàng cá nhân.

2.4. Thúc đẩy bán hàng

➤ Phát triển trọng tâm kênh bán theo hướng B2B2C

Mô hình B2B2C (Business To Business To Customer) là mô hình kinh doanh với sự hợp tác của các doanh nghiệp cùng chung mục tiêu đưa sản phẩm đến tay người tiêu dùng. Mô hình B2B2C mà DNSE hướng tới được xem là phiên bản nâng cấp tận dụng những ưu điểm vượt trội của mô hình B2B và mô hình C2C của các công ty truyền thống để tạo nên mô hình kinh doanh mang nhiều tố đặc biệt sáng tạo trên thị trường chứng khoán. Hướng đi này có khả năng tối ưu hoạt động kinh doanh để đạt hiệu quả tốt nhất trên phương diện tăng trưởng quy mô khách hàng; mức độ thuận tiện cho người dùng; tạo thêm các giá trị gia tăng cho dịch vụ; phát triển thương hiệu; tiết kiệm chi phí; gia tăng doanh thu....

DNSE sẽ kết hợp với các đối tác trong hệ sinh thái tài chính bao gồm: ngân hàng, tổ chức tài chính, các công ty cung cấp nền tảng dữ liệu, fintech... để từng bước xây dựng và cung cấp sản phẩm tài chính thuận tiện hơn – chất lượng hơn cho khách hàng mà việc hợp tác với FiiTrade và Finpeace trong năm 2022 là bước đệm cho lối đi đột phá này. Bằng công nghệ - lĩnh vực mà DNSE luôn tự hào là đơn vị tiên phong, công ty sẽ cho ra mắt hệ thống Brokerage Platform – một sản phẩm dành cho đối tác lớn và được phát triển dựa trên hai mục tiêu chính: tối ưu nền tảng khách hàng và đem tới dịch vụ toàn diện, thuận tiện nhất cho người dùng.

➤ Tối ưu CRM để phục vụ sản phẩm toàn diện nhất cho khách hàng

Song song với các kênh bán B2B, B2B2C mà công ty đang triển khai, DNSE vẫn tiếp tục triển khai mô hình hỗn hợp đa kênh mới (Omnichannel) với chi phí mua lại thấp, hiệu quả hơn thông qua KOL & miniKOL, Facebook, Youtube, Tiktok... Cách tiếp cận khách hàng hiện đại của DNSE sẽ là phương thức đón đầu và là nguồn động lực tăng trưởng mạnh mẽ trong tương lai. Để phục vụ cho nhóm đối tượng lớn này, tối ưu CRM sẽ là chiến lược tập trung của DNSE trong năm 2023.

CRM (Customer Relationship Management – CRM) là hệ thống quản lý quan hệ khách hàng dựa trên nhu cầu và lấy khách hàng làm trọng tâm. Nó cho phép công ty thực hiện phân tích dữ liệu khách hàng để từ đó dự đoán tốt hơn về nhu cầu của mỗi khách hàng và tương tác với họ vào đúng thời điểm trong suốt hành trình sử dụng sản phẩm; từ đó đưa ra những phương thức marketing, bán hàng, các sản phẩm, dịch vụ trọng tâm, phù hợp với nhu cầu và phục vụ khách hàng một cách tốt nhất. Với hệ thống CRM tự động mà DNSE sẽ tích cực triển khai trong năm 2023, mọi sản phẩm, dịch vụ, cách thức giao tiếp, chiến lược marketing truyền thông... mà công ty cung cấp sẽ được cải tiến và tối ưu nhất đến từng người dùng.

Kính thưa Quý vị Cổ đông, trên đây là báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2022 và kế hoạch năm 2023 của Ban Tổng giám đốc Công ty CP Chứng khoán DNSE, kính trình Đại hội Cổ đông thông qua.

Thay mặt Ban Tổng giám đốc, tôi xin gửi lời cảm ơn đến các Quý cổ đông, khách hàng và đồng nghiệp đã tin tưởng và ủng hộ DNSE vững bước vượt qua khó khăn và phát triển. Kính chúc Đại hội thành công, chúc các Quý Cổ đông dồi dào sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu PC&TT.



TỔNG GIÁM ĐỐC 

Phạm Thị Thanh Hoa



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN DNSE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 09 /2023/TTr-DNSE-BKS

Hà Nội, ngày 19 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

**V/v: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm Soát tại Đại hội đồng cổ đông
thường niên năm 2023**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE;
- Căn cứ các quy định pháp luật, quy định nội bộ có liên quan.

Ban Kiểm soát ("**BKS**") Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE ("**DNSE**") kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) biểu quyết thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm Soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 theo tài liệu đính kèm Tờ trình này.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như k/g;
- HĐQT, BKS;
- Ban ĐH;
- Lưu PC&TT



Phạm Thị Liên

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN DNSE****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 25./2023/BC-DNSE-BKS

Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2023

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023****Kính thưa: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE****1. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát**

Trong năm 2022, Ban Kiểm soát của Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE gồm có 3 (ba) thành viên đã được bổ nhiệm năm 2020, cụ thể như sau:

Bổ nhiệm từ ngày 07/07/2020:

- Bà Phạm Thị Liên – Trưởng Ban Kiểm soát
- Ông Nguyễn Quang Sơn – Thành viên Ban Kiểm soát
- Bà Phạm Thu Quỳnh – Thành viên Ban Kiểm soát

Trong năm 2022, Ban kiểm soát đã thực hiện các hoạt động tuân thủ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát đã ban hành, nâng cao năng lực tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát đối với Công ty.

Cũng trong năm 2022, Công ty đã thực hiện tăng vốn thành công lên 3000 tỷ đồng và hoàn thành việc xin cấp một số loại Giấy phép Chứng khoán phái sinh, bao gồm: Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh Chứng khoán phái sinh, Giấy chứng nhận đủ điều kiện cung cấp dịch vụ thanh toán, bù trừ giao dịch chứng khoán phái sinh.

Trong năm 2022, căn cứ vào Điều lệ Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát, Ban Kiểm soát đã thực hiện các chức năng, nhiệm vụ sau đây:

- Ban Kiểm soát đã phối hợp với Ban Tổng giám đốc để thực hiện hai đợt đánh giá tình hình triển khai kế hoạch kinh doanh cũng như thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của Hội đồng quản trị (HĐQT) trong năm 2022;
- Ban Kiểm soát đã thực hiện việc giám sát kiểm tra tình hình tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ, quy chế của Công ty cũng như tính hợp lý trong việc điều hành kinh doanh và phân bổ nguồn lực để triển khai các kế hoạch kinh doanh;
- Ban Kiểm soát cũng đồng thời phối hợp với Ban Tổng giám đốc kiểm tra chi tiết một số nghiệp vụ và chức năng nhiệm vụ, quy trình hoạt động của một số bộ phận như:
- Tổ chức hoạt động tự doanh, hoạt động đầu tư trái phiếu, các giao dịch với Bên liên quan;



- Tổ chức hoạt động giao dịch ký quỹ, hoạt động môi giới và các hoạt động nghiệp vụ liên quan;
- Rà soát các vấn đề liên quan tới hệ thống giao dịch, các dự án phát triển phần mềm và hạ tầng công nghệ, dự án kết nối hệ thống với các đối tác, ngân hàng;
- Việc tổ chức và phát triển nhân sự, bộ máy hoạt động,...;
- Việc chuẩn bị cơ sở hạ tầng, hệ thống nội bộ, đội ngũ nghiệp vụ cho các nghiệp vụ mới được cấp phép (bảo lãnh phát hành chứng khoán, đại lý phân phối chứng chỉ quỹ).

2. Ban Kiểm soát đánh giá kết quả hoạt động của DNSE trong năm 2022

2.1. Đánh giá về các mục tiêu tài chính

Kết quả hoạt động kinh doanh của DNSE năm 2022 như sau:

Chỉ tiêu	Thực hiện 2022 (Đồng)
Vốn điều lệ	3.000.000.000.000
Vốn chủ sở hữu	3.136.361.147.259
Tổng doanh thu	466.942.827.217
Lợi nhuận trước thuế	94.923.798.523

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022

Trong năm 2022, doanh thu hoạt động của DNSE là 452,09 tỷ đồng, đạt 47% so với kế hoạch và tăng 150% so với thực hiện năm 2021. Cùng với đó, lợi nhuận trước thuế thực hiện trong năm 2022 là 94,92 tỷ đồng, đạt 27% so với kế hoạch và tăng 39% so với thực hiện năm 2021. Mặc dù doanh thu và lợi nhuận trước thuế không đạt như kế hoạch đã đề ra nhưng cả hai chỉ tiêu này đều tăng trưởng vượt trội so với năm 2021.

Với kết quả đạt được, Ban kiểm soát đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh của DNSE trong năm 2022 là hiệu quả, các hoạt động được tổ chức cơ bản an toàn, đảm bảo hoạt động phát triển cũng như kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro của Công ty.

2.2. Đánh giá về hoạt động quản trị

Nhìn chung, các hoạt động của Công ty đều tuân thủ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quy định khác của pháp luật có liên quan. Công ty cũng đã tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Năm 2022 cũng ghi nhận sự tích cực trong hoạt động của HĐQT và Ban Tổng giám đốc mới trong việc triển khai phát triển kinh doanh, xây dựng đội ngũ điều hành và đội ngũ quản lý cấp trung.

2.3. Đánh giá về hệ thống kế toán:

Công ty đã tuân thủ đầy đủ yêu cầu về các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc tổ chức công tác tài chính kế toán, thực hiện hạch toán, kế toán và lập các báo cáo tài chính đầy đủ hàng quý, đảm bảo tính

chính xác, trung thực, hợp pháp.

Ban Kiểm soát xác nhận các số liệu tài chính được đưa ra trong Báo cáo của HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông, đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG, Ban Kiểm soát kính đề nghị các quý vị cổ đông xem xét và thông qua Báo cáo trên.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- BDH;
- Lưu PC&TT.



Phạm Thị Liên



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN DNSE****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10 /2023/TTr-DNSE-HĐQT

Hà Nội, ngày 19 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH**V/v thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2023****Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE**

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE;
- Căn cứ các quy định pháp luật, quy định nội bộ có liên quan.

Hội đồng quản trị ("HĐQT") Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE ("DNSE") kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) biểu quyết thông qua Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2023 như sau:

1. Triển vọng thị trường chứng khoán năm 2023

- Các biện pháp mạnh tay xử lý của các cơ quan quản lý đã đạt được kết quả tích cực và niềm tin vào thị trường của nhà đầu tư đã dần được cải thiện, và có thể kỳ vọng VN-Index sẽ đi theo lộ trình tăng trưởng của nền kinh tế Việt Nam và lợi nhuận doanh nghiệp trong một năm tới. Tuy nhiên, thanh khoản thị trường trung bình mỗi phiên ở mức 16.000 tỷ đồng vì số lượng tài khoản vẫn nhiều, quy mô margin vẫn ở mặt bằng cao. Do đó, có thể dòng tiền nhà đầu tư sẽ sớm quay lại thị trường và dẫn dắt thị trường tăng trưởng trong năm 2023.
- Lợi nhuận của các Doanh nghiệp niêm yết sẽ tăng 14% so với cùng kỳ trong năm 2023: Lợi nhuận toàn thị trường tăng chậm lại đáng kể trong Quý 4/2022 khi biên lợi nhuận các doanh nghiệp giảm đáng kể do chi phí lãi vay gia tăng cũng sự suy yếu của tỷ giá. Sức bền của nền kinh tế Việt Nam trong năm 2022 sẽ bị thử thách trong năm 2023 khi các nền kinh tế lớn trên thế giới ngấm đòn từ lạm phát và suy thoái.
- Dự kiến, trong năm 2023, sẽ có khoảng 350.000 tỷ đồng trái phiếu doanh nghiệp đáo hạn và năm 2024 là 370.000 tỷ đồng sẽ gây áp lực rất lớn về thanh toán cho các doanh nghiệp và công ty chứng khoán liên quan đến hoạt động tư vấn, phân phối trái phiếu. Về dài hạn,



Nghị định 65/2022/NĐ-CP sẽ giúp cho thị trường trái phiếu doanh nghiệp trở nên minh bạch và giảm thiểu rủi ro đối với các nhà đầu tư cũng là một tín hiệu tích cực cho thị trường tài chính.

2. Kế hoạch kinh doanh năm 2023:

Trước nhiều kịch bản được dự đoán cho thị trường chứng khoán 2023, Ban Điều hành cùng Hội đồng Quản trị công ty xây dựng mục tiêu và kế hoạch Kinh doanh 2023 của DNSE cụ thể như sau:

a) Mục tiêu:

- Các chỉ tiêu kinh doanh mục tiêu năm 2023:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Kịch bản 2 - cơ sở (Base case)	Kịch bản 1 (Worst case)	Kịch bản 3 (Best case)
Môi giới chứng khoán cơ sở				
Số lượng tài khoản lũy kế	Tài khoản	722.145	556.588	854.591
GTGD bình quân tháng	Tỷ đồng	8.164	7.070	9.039
Thị phần môi giới chứng khoán cơ sở	%	2,56%	2,13%	2,9%
Môi giới chứng khoán phái sinh				
Số lượng tài khoản lũy kế	Tài khoản	58.744	40.388	73.427
GTGD bình quân tháng	Hợp đồng	482.700	420.919	557.852
Thị phần môi giới chứng khoán cơ sở	%	12,34%	10,38%	15,2%
Dư nợ cho margin trung bình	Tỷ đồng	5.015	4.263	4.639

- Mục tiêu tài chính:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Kịch bản cơ sở (Base case)	Kịch bản 1 (Worst case)	Kịch bản 3 (Best case)
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	910	808	996
Chi phí	Tỷ đồng	631	629	645
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	279	179	350
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	223	143	280

3. Chiến lược kinh doanh chính:

- Mở rộng hoạt động nguồn vốn: tăng huy động vốn trong năm 2023; đồng thời tăng cường quy mô cho vay margin để đem lại lợi nhuận;
- Hoàn thiện hệ sinh thái sản phẩm DNSE trên nền tảng số; trọng tâm là sản phẩm chứng khoán phái sinh, sản phẩm chứng quyền trong năm 2023;
- Đẩy mạnh các hoạt động Ngân hàng đầu tư để đa dạng hóa dịch vụ cung cấp;
- Thúc đẩy các kênh bán hàng tập trung theo hướng B2B2C, đồng thời tối ưu khách hàng bằng công nghệ, CRM để phục vụ sản phẩm toàn diện nhất cho khách hàng.

4. Nội dung ủy quyền:

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban Điều hành điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2023 phù hợp khi mức tăng trưởng và điều kiện thị trường và công ty không đạt mức như giả định.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban Điều hành triển khai chi tiết các chiến lược kinh doanh để đạt được kế hoạch như đã đề ra.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như k/g;
- HĐQT, BKS;
- Ban ĐH;
- Lưu PC&TT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Hoàng Giang



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN DNSE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 11 /2023/TTr-DNSE-HĐQT

Hà Nội, ngày 19 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v ban hành Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông, Quy chế đề cử, ứng cử Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE;
- Căn cứ các quy định pháp luật, quy định nội bộ có liên quan.

Hội đồng quản trị ("HĐQT") Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE ("DNSE") kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) biểu quyết thông qua việc chấp thuận ban hành:

1. Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông, Quy chế đề cử, ứng cử Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông. Chi tiết tại tài liệu đính kèm Tờ trình này.
2. Giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị ban hành và chỉnh sửa Quy chế khi cần trong phạm vi phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động của DNSE và pháp luật có liên quan.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua. /.

Nơi nhận:

- Như k/g;
- HĐQT, BKS;
- Ban ĐH;
- Lưu PC&TT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Hoàng Giang

QUY CHẾ**Tổ chức Đại hội đồng cổ đông****Điều 1. Mục đích áp dụng**

Quy chế này được ban hành nhằm thống nhất quy định về thủ tục, quyền lợi và nghĩa vụ của các cổ đông Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE, đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, dân chủ trong tổ chức Đại hội đồng cổ đông và tạo điều kiện thuận lợi cho các cá nhân, đơn vị tham gia công tác tổ chức, tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 2. Phạm vi áp dụng.

- 2.1. Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông của Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE (sau đây gọi tắt là "DNSE").
- 2.2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 3. Đối tượng áp dụng.

- 3.1. Cổ đông của DNSE;
- 3.2. Các cá nhân, tổ chức, đơn vị có liên quan tham gia tổ chức Đại hội đồng cổ đông.

Điều 4. Danh sách cổ đông có quyền dự họp

Danh sách cổ đông có quyền dự họp là bao gồm các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty và nằm trong Danh sách cổ đông tại Thông báo mời họp.

Điều 5. Kiến nghị của cổ đông

- 5.1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 3 Điều 12 Điều lệ Công ty có quyền Kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất là 03 (ba) ngày làm việc trước ngày khai mạc, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định thời hạn khác. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp;
- 5.2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 5.1 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau:
 - a) Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại khoản 5.1 Điều này;
 - b) Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 5% cổ phần phổ thông trở lên theo quy định tại khoản 3 Điều 12 Điều lệ Công ty;
 - c) Vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
 - d) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.
- 5.3. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại khoản 5.1 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường

hợp quy định tại khoản 5.2 Điều này; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

Điều 6. Ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông

- 6.1. Các cổ đông có quyền tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật có thể ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu được ủy quyền cho mỗi người đại diện.
- 6.2. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản theo mẫu của Công ty và phải có chữ ký theo quy định sau đây:
 - a) Trường hợp cổ đông cá nhân là người ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của cổ đông đó và cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền dự họp;
 - b) Trường hợp cổ đông tổ chức là người ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của người đại diện theo ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông tổ chức và cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền dự họp;
 - c) Trong trường hợp khác thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp.
- 6.3. Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp trước khi vào phòng họp.
- 6.4. Mẫu Văn bản ủy quyền dự họp của Công ty được đăng tải tại địa chỉ website chính thức của Công ty.
- 6.5. Phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây:
 - a) Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
 - b) Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền;
 - c) Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.
- 6.6. Quy định tại khoản này không áp dụng trong trường hợp Công ty nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.

Điều 7. Thủ tục tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

- 7.1. Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết theo trình tự sau:
 - a) Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một phiếu biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện theo ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành,

không tán thành và không có ý kiến. Tại Đại hội, số phiếu tán thành nghị quyết được thu trước, số phiếu không tán thành nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hoặc không tán thành để quyết định. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp;

- b) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

7.2. Việc bầu chủ tọa, thư ký và ban kiểm phiếu được quy định như sau:

- a) Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Trường Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;
- b) Trường hợp quy định tại điểm a khoản này, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;
- c) Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp;
- d) Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp.

7.3. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.

7.4. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

7.5. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

7.6. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp sau đây:

- a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- b) Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp, với điều

kiện việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền và số lượng cổ phần được ủy quyền. Cá nhân, tổ chức được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải xuất trình văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp trước khi vào phòng họp;

- c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
- d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi thư, fax, thư điện tử;
- e) Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác theo quy định trong Điều lệ công ty.

Điều 8. Thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

- 8.1. Ngoại trừ các Nghị quyết tại khoản 8.2 và khoản 8.3 của Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có trên 50% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
- 8.2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:
 - a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán;
 - b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
 - c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
 - d) Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;
 - e) Giao dịch mua, bán tài sản do Công ty thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán, ngoại trừ các giao dịch thuộc nghiệp vụ tự doanh chứng khoán.
- 8.3. Các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định.
- 8.4. Trường hợp có cổ đông, nhóm cổ đông yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 26 của Điều lệ Công ty thì quyết định đó vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi Tòa án, Trọng tài có quyết định khác, trừ trường hợp áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 9. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:

- 9.1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 147 Luật Doanh nghiệp.
- 9.2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 (mười) ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Điều lệ Công ty.
- 9.3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
 - a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
 - b) Mục đích lấy ý kiến;
 - c) Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với đại diện của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;
 - d) Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;
 - e) Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;
 - f) Thời hạn phải gửi về Công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;
 - g) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.
- 9.4. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Công ty bằng hình thức gửi thư, fax hoặc thư điện tử theo quy định sau đây:
 - a) Trường hợp gửi thư, phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;
 - b) Trường hợp gửi fax hoặc thư điện tử, phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu;
 - c) Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.
- 9.5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
 - a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
 - b) Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;
 - c) Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ và phương thức

- gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;
- d) Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;
 - e) Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
 - f) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.
- 9.6. Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.
- 9.7. Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Việc gửi biên bản kiểm phiếu và nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn 24 (hai tư) giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.
- 9.8. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.
- 9.9. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản nếu được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 10. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự Đại hội.

- 10.1. Tất cả các cổ đông của Công ty đều có quyền tham dự và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- 10.2. Cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng.
- 10.3. Tất cả các Cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông mặc trang phục chỉnh tề, lịch sự, xuất trình đầy đủ giấy tờ tùy thân, thư mời họp và các giấy tờ liên quan đến việc xác minh tư cách đại biểu;
- 10.4. Tham gia đầy đủ cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Công ty. Trường hợp không đi được phải thực hiện ủy quyền cho người đại diện tham gia theo đúng quy định;
- 10.5. Các cổ đông hay đại diện cổ đông tới tham dự cuộc họp phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội;
- 10.6. Tuân thủ các điều kiện và thể thức quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế này;
- 10.7. Nghiêm túc chấp hành Quy chế làm việc tại cuộc họp Đại hội Cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 11. Nguyên tắc phát biểu tại đại hội

11.1. Cổ đông muốn đề xuất một yêu cầu nào đó tại Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện theo nguyên tắc sau:

- a) Chỉ được tham gia đóng góp ý kiến trong phần Thảo luận của Đại hội;
- b) Phải giơ tay xin ý kiến của Chủ tọa và chỉ được phát biểu sau khi được Chủ tọa cho phép. Trong cùng một thời điểm chỉ có một cổ đông được quyền phát biểu;
- c) Trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến cùng lúc thì Chủ tọa sẽ mời tuần tự từng cổ đông lên trình bày ý kiến của mình;
- d) Chủ tọa có quyền cắt ngang phần trình bày ý kiến của các cổ đông nếu thấy cần thiết;
- e) Các ý kiến đóng góp hoặc chất vấn sẽ được tập hợp cùng lúc và được giải đáp tuần tự sau;
- f) Trường hợp có những ý kiến khác nhau thì có thể tiến hành biểu quyết theo đa số.

11.2. Các đề xuất của cổ đông phải đảm bảo các điều kiện sau:

- a) Ngắn gọn và rõ ràng. Trường hợp ý kiến đề xuất phức tạp, cần nhiều thời gian để trình bày thì cổ đông có thể gửi bằng văn bản đến Ban tổ chức 02 ngày trước kỳ diễn ra Đại hội;
- b) Không trình bày lại những vấn đề đã được đề cập trước;
- c) Không đề xuất các vấn đề thuộc quyền hạn HĐQT;
- d) Nội dung đề xuất không được vi phạm pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn doanh nghiệp.

Điều 12. Xử lý trường hợp tổ chức đại hội đồng cổ đông không thành

- 12.1. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng 30 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp, Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết.
- 12.2. Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai, và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

Điều 13. Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Người chủ trì Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản Đại hội đồng cổ đông. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ tại Công ty.

Điều 14. Hiệu lực của Quy chế:

Quy chế này, bao gồm 14 điều, và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Hội đồng quản trị ban hành.

QUY CHẾ**Đề cử, ứng cử Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát tại
Đại hội đồng cổ đông****Điều 1. Mục đích áp dụng**

Quy chế này được ban hành nhằm thống nhất quy định về trình tự, thủ tục, quyền lợi và nghĩa vụ của các cổ đông, các cá nhân, đơn vị có liên quan trong quá trình đề cử, ứng cử và bầu Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE (ĐHĐCĐ).

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE hoặc những người được ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ hợp lệ, các cá nhân, đơn vị có liên quan trong quá trình tổ chức ĐHĐCĐ.

Điều 3. Số lượng và tiêu chuẩn thành viên HĐQT

- 3.1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị tối đa là 05 (năm) người.
- 3.2. Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành.
- 3.3. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 (năm) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của Công ty không quá 02 (hai) nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.
- 3.4. Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp bị Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế theo quy định tại Điều 160 Luật Doanh nghiệp.
- 3.5. Việc bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.
- 3.6. Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:
 - a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;
 - b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;
 - c) Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;
 - d) Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó.

Điều 4. Số lượng và tiêu chuẩn thành viên Ban Kiểm soát

- 4.1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là 03 người. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát không quá 05 (năm) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
- 4.2. Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp và không thuộc các trường hợp sau:
 - a) Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
 - b) Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.
- 4.3. Thành viên Ban Kiểm soát bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:
 - a) Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại khoản 4.2 Điều này;
 - b) Có đơn từ chức và được chấp thuận;
 - c) Các trường hợp khác theo quyết định của Công ty, phù hợp với quy định của pháp luật.
- 4.4. Thành viên Ban kiểm soát bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau:
 - d) Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;
 - e) Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
 - f) Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;
 - g) Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Điều 5. Quyền ứng cử, đề cử làm thành viên HĐQT và thành viên BKS

- 5.1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:
 - a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
 - b) Trình độ chuyên môn;
 - c) Quá trình công tác;
 - d) Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);
 - đ) Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;

- e) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty;
 - g) Công ty có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).
- 5.2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.
- 5.3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.
- 5.4. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên bầu vào HĐQT và BKS:

- 6.1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu vào HĐQT và BKS quy định bao gồm các tài liệu sau:
- a) Thư ứng cử/ đề cử ứng cử viên tham gia HĐQT và BKS (theo mẫu tại tài liệu hợp ĐHĐCĐ);
 - b) Bản thông tin cá nhân do ứng cử viên tự khai (theo mẫu tại tài liệu hợp ĐHĐCĐ);
 - c) Bản sao hợp lệ Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu của ứng cử viên;
 - d) Giấy ủy quyền và/hoặc Biên bản họp nhóm (nếu ứng cử viên được nhóm ủy quyền ứng cử) (nếu có).
- 6.2. Hồ sơ đề cử, ứng cử phải được gửi tới Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE tối thiểu 03 (ba) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông theo địa chỉ sau:

Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE

Địa chỉ: Tầng 6, Tòa Pax Sky, 63-65 Ngô Thi Nhậm, phường Phạm Đình Hổ,

Điện thoại: 024.71089234

Điều 7. Lựa chọn các ứng cử viên

Dựa trên các Thư đề cử, ứng cử của các Cổ đông, nhóm Cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng cử viên, Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để bầu vào thành viên HĐQT và BKS.

Điều 8. Hình thức và phương thức bầu cử

- 8.1. Việc bầu cử thành viên HĐQT và BKS của Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE sẽ được thực hiện theo hình thức trực tiếp, bỏ phiếu kín tại Đại hội theo phương thức bầu dồn phiếu. (Hướng dẫn tại Phụ lục I đính kèm).

- 8.2. Mỗi Cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT và BKS do Đại hội đồng Cổ đông thông qua.
- 8.3. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số quyền biểu quyết của mình cho một ứng cử viên hoặc phân chia tổng số phiếu của mình cho một số ứng cử viên.
- 8.4. Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một Cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của Cổ đông đó (Bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu).

Điều 9. Tổ chức và giám sát Bầu cử

- 9.1. Thành lập Ban Kiểm phiếu:
 - a) Việc tổ chức và giám sát bầu cử được Ban Kiểm phiếu thay mặt cho Đại hội đồng Cổ đông thực hiện theo đúng các quy định tại Quy chế này;
 - b) Ban Kiểm phiếu có 03 thành viên, gồm 01 trưởng ban và 02 thành viên do Đại hội đồng Cổ đông biểu quyết thông qua theo đề nghị của Chủ tọa. Thành viên Ban kiểm phiếu không được là người có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát;
- 9.2. Ban Kiểm phiếu phải bảo đảm tính chính trực, khách quan, bảo mật thông tin về việc kiểm phiếu và bầu cử.
- 9.3. Ban Kiểm phiếu có các nhiệm vụ sau:
 - a) Kiểm tra và công bố danh sách các ứng viên HĐQT và BKS;
 - b) Phổ biến quy chế bầu cử và hướng dẫn cách thức bầu cử cho Cổ đông;
 - c) Phân phát và thu phiếu bầu cử;
 - d) Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các Cổ đông, đại diện Cổ đông;
 - e) Thực hiện kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội đồng Cổ đông;
 - f) Bàn giao lại Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu bầu cử cho Thư ký Đại hội;
 - g) Cùng Chủ tọa Đại hội xem xét và giải quyết khiếu nại, tố cáo về người ứng cử cũng như về kết quả bầu cử (nếu có) và báo cáo để Đại hội đồng Cổ đông quyết định;
 - h) Ban Kiểm phiếu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và Đại hội đồng Cổ đông về việc tuân thủ Quy chế này và về tính chính xác của kết quả kiểm phiếu.

Điều 10. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

- 10.1. Phiếu bầu:
 - a) Phiếu bầu do Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE phát hành, được in thống nhất, có dấu treo của Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE, có mã số Cổ đông; tổng số cổ phần sở hữu/đại diện, tổng số quyền biểu quyết;
 - b) Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát 01 phiếu bầu Hội đồng Quản trị và 01 phiếu bầu Ban Kiểm soát theo mã số tham dự (sở hữu và được ủy quyền);
 - c) Cổ đông hoặc đại diện Cổ đông khi được phát phiếu bầu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót, Cổ đông phải thông báo ngay cho Ban Kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;
- 10.2. Cách ghi phiếu bầu:

- a) Khi đồng ý bầu cho ứng cử viên, Cổ đông/đại diện ủy quyền của Cổ đông viết số phiếu muốn bầu vào cột Số phiếu bầu tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó;
 - b) Nếu không bầu cho ứng cử viên, Cổ đông/đại diện ủy quyền của Cổ đông điền số 0 hoặc gạch chéo vào cột Số phiếu bầu;
 - c) Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của Cổ đông dự họp có thể dồn phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên, bầu cho tất cả số ứng cử viên hoặc không bầu cho ứng cử viên nào;
 - d) Tổng số phiếu bầu cho ứng cử viên của một Cổ đông/đại diện ủy quyền của Cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của Cổ đông/đại diện ủy quyền của Cổ đông đó (bằng số cổ phần số thành viên được bầu);
 - e) Cổ đông muốn chia đều tổng số phiếu bầu của mình cho tất cả các ứng cử viên thì tích vào ô "Chia đều cho các ứng cử viên". Trường hợp Cổ đông tích vào ô "Chia đều cho các ứng viên" thì không cần ghi số phiếu bầu cho từng ứng cử viên.
- 10.3. Phiếu bầu được coi là hợp lệ khi thỏa mãn các điều kiện sau:
- a) Phiếu bầu cho ứng viên có tên trong danh sách và trong phạm vi số lượng thành viên cần bầu đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua;
 - b) Tổng số lượng phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu bầu được phép của Cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu);
 - c) Không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 4 Điều này.
- 10.4. Phiếu bầu không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau:
- a) Phiếu không do Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE phát hành và/hoặc không có dấu của Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE;
 - b) Phiếu gạch xóa, sửa chữa, bổ sung các nội dung không theo quy định (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu mới);
 - c) Phiếu có ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng Cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
 - d) Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của Cổ đông đó (bao gồm quyền sở hữu và được ủy quyền);
 - e) Phiếu không ký tên và ghi rõ họ tên của Cổ đông/đại diện ủy quyền của Cổ đông;
 - f) Phiếu không ghi số lượng phiếu bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào.

Điều 11. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- 11.1. Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các Cổ đông;
- 11.2. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi Cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- 11.3. Việc kiểm phiếu phải được Ban Kiểm phiếu tiến hành tại phòng bỏ phiếu ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- 11.4. Trước khi mở thùng phiếu, Ban Kiểm phiếu phải thống kê, lập biên bản và niêm phong số phiếu không sử dụng. Ban Kiểm phiếu không được gạch xóa, sửa chữa phiếu bầu;

11.5. Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trường ban Kiểm phiếu công bố trước đại hội.

Điều 12. Nguyên tắc xác định kết quả bầu cử

- 12.1. Người trúng cử thành viên HĐQT và BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên mà Đại hội đồng Cổ đông đã biểu quyết;
- 12.2. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT và BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau;
- 12.3. Nếu bầu cử không đủ số thành viên HĐQT và BKS thì Đại hội sẽ tiến hành bầu cử tiếp lần 2 trong số những ứng cử viên còn lại;
- 12.4. Nếu sau khi bầu lần thứ hai vẫn chưa đủ thì Đại hội sẽ biểu quyết bầu lại lần ba hoặc đề khuyết thành viên HĐQT, BKS và bầu bổ sung trong kỳ họp Đại hội tiếp theo theo quyết định của Chủ tọa Đại hội.

Điều 13. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

- 13.1. Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu.
- 13.2. Toàn bộ Biên bản kiểm phiếu phải được Ban Kiểm phiếu công bố trước toàn thể Đại hội và được ghi nhận vào Nghị quyết của Đại hội.

Điều 14. Quyền chất vấn

Các Cổ đông/đại diện Cổ đông có quyền chất vấn, khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu. Chủ tọa Đại hội, Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm giải trình và làm rõ các chất vấn của Cổ đông và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội Cổ đông.

Điều 15. Hiệu lực của Quy chế

Quy chế này gồm 15 điều, có hiệu lực sau khi được Hội đồng Quản trị ban hành.

**PHỤ LỤC HƯỚNG DẪN BẦU THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**

(Theo phương thức bầu dồn phiếu)

1. Loại phiếu bầu:

- Phiếu màu hồng: bầu thành viên Hội đồng quản trị;
- Phiếu màu xanh: bầu thành viên Ban Kiểm soát

2. Bỏ phiếu:

Phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát được bỏ vào thùng phiếu niêm phong.

3. Ghi phiếu bầu:

- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát.
- Cổ đông có thể chia tổng số phiếu bầu cho tất cả các ứng viên, hoặc dồn toàn bộ phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên nhưng tổng cộng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số phiếu bầu của mình.

Ví dụ:

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn 01 thành viên Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát trong tổng số 05 ứng viên. Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 10.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A là:

$10.000 \text{ cổ phần} \times 1 = 10.000 \text{ Phiếu bầu.}$

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

Trường hợp 1: Cổ đông Nguyễn Văn A chia đều số phiếu bầu của mình cho 5 ứng viên (tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 2.000 phiếu bầu)

Họ tên ứng cử viên	Số quyền biểu quyết được bầu
1. Ứng viên 1	2.000
2. Ứng viên 2	2.000
3. Ứng viên 3	2.000
4. Ứng viên 4	2.000
5. Ứng viên 5	2.000
Tổng số phiếu bầu	10.000

Trường hợp 2: Cổ đông Nguyễn Văn A dồn toàn bộ phiếu bầu của mình cho 1 ứng viên

Họ tên ứng cử viên	Số quyền biểu quyết được bầu
1. Ứng viên 1	0
2. Ứng viên 2	10.000

Các trường hợp khác theo Quy chế bầu cử.

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN DNSE****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 12 /2023/TTr-DNSE-HĐQT

Hà Nội, ngày 19 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH**V/v thông qua Báo cáo tài chính năm 2022, Báo cáo tỉ lệ an toàn tài chính tại ngày
31/12/2022 đã được kiểm toán****Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE**

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE;
- Căn cứ các quy định pháp luật, quy định nội bộ có liên quan.

Hội đồng quản trị ("HĐQT") Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE ("DNSE") kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) biểu quyết Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam, Báo cáo tỉ lệ an toàn tài chính tại ngày 31/12/2022 đã được kiểm toán, đã được công bố trên trang thông tin điện tử của DNSE và các phương tiện công bố thông tin khác.

Chi tiết một số chỉ tiêu chính như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2021	Năm 2022
1	Tổng tài sản	Đồng	2.315.226.187.742	6.409.144.848.072
2	Kết quả hoạt động	Đồng	63.169.928.026	84.954.159.411
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	68.125.991.802	94.923.798.523
4	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	54.469.549.309	77.762.818.412
5	Tỷ lệ Vốn khả dụng	%	766%	343%

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như k/g;
- HĐQT, BKS;
- Ban ĐH;
- Lưu PC&TT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Hoàng Giang

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN DNSE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *13* /2023/TT-**DNSE-HĐQT**

Hà Nội, ngày 19 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v thông qua thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE;
- Căn cứ các quy định pháp luật, quy định nội bộ có liên quan.

Hội đồng quản trị ("**HĐQT**") Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE ("**DNSE**") kính trình Đại hội đồng cổ đông (**ĐHĐCĐ**) thông qua thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát ("**BKS**") đã thực hiện năm 2022 và kế hoạch năm 2023, cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023
Thù lao HĐQT	3.000.000.000 VNĐ	3.000.000.000 VNĐ
Thù lao BKS	BKS không nhận thù lao	BKS không nhận thù lao

Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm quản lý, quyết định, điều chỉnh các khoản mục, hạng mục, quyết định các vấn đề liên quan đến thù lao, chi phí hoạt động và các khoản chi khác đảm bảo kế hoạch dự toán đã được phê duyệt nêu trên, đảm bảo quyền lợi, nguyên tắc áp dụng cho các vị trí của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát.

Hội đồng quản trị được ủy quyền/giao cho Chủ tịch HĐQT căn cứ tình hình để quyết định phân bổ thù lao chi tiết cho từng Thành viên HĐQT căn cứ trên cơ sở số lượng

Thành viên HĐQT phù hợp với quy định của Điều lệ, pháp luật và phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./. 

Nơi nhận:

- Như k/g;
- HĐQT, BKS;
- Ban ĐH;
- Lưu PC&TT



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**

Nguyễn Hoàng Giang

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN DNSE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *14*/2023/TTr-DNSE-HĐQT

Hà Nội, ngày *19* tháng *04* năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v thông qua Danh sách Công ty kiểm toán được lựa chọn thực hiện kiểm toán

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE;
- Căn cứ các quy định pháp luật, quy định nội bộ có liên quan.

Hội đồng quản trị ("**HĐQT**") Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE ("**DNSE**") kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua

1. Danh sách công ty kiểm toán được lựa chọn thực hiện kiểm toán, soát xét báo cáo tài chính (năm, bán niên) 2023, cụ thể như sau:
 - Công ty TNHH KPMG Việt Nam;
 - Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
 - Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
 - Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC; và
 - Công ty TNHH PWC (Việt Nam).
2. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong năm Công ty kiểm toán nêu trên thực hiện kiểm toán, soát xét các Báo cáo tài chính trong năm 2023 theo các quy định hiện hành. Trong trường hợp không thống nhất được với những công ty kiểm toán trên về tiến độ và mức phí kiểm toán, ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn trong số công ty kiểm toán còn lại trong "Danh sách Công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận của

UBCKNN để tiến hành kiểm toán cho tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán” năm 2023.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./. 

Nơi nhận:

- Như k/g;
- HĐQT, BKS;
- Ban ĐH;
- Lưu PC&TT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Hoàng Giang



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN DNSE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 15/2023/TTr-DNSE-HĐQT

Hà Nội, ngày 19 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

**V/v thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2022 và kế hoạch
chia cổ tức cho năm 2023**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE;
- Căn cứ các quy định pháp luật, quy định nội bộ có liên quan.

Hội đồng quản trị ("HĐQT") Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE ("DNSE") kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua phương án phân phối lợi nhuận, thông qua chia cổ tức năm 2022 và kế hoạch chia cổ tức cho năm 2023 như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 của DNSE:

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ phân phối so với LNST năm 2022	Giá trị (Đồng)
I	Lợi nhuận trước thuế		94.923.798.523
II	Lợi nhuận sau thuế	100%	77.762.818.412
III	Phân phối lợi nhuận sau thuế	77,2%	60.000.000.000
1	Trích lập các quỹ	0%	0
	Quỹ dự trữ điều lệ		0
	Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ		0
2	Chi trả cổ tức	77,2%	60.000.000.000
	Cổ tức tiền mặt (tỷ lệ: 2% vốn điều lệ)		60.000.000.000



IV	Lợi nhuận còn lại	22,8%	17.762.818.412
V	Lợi nhuận còn lại đầu năm		130.485.711.447
VI	Phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) <i>Tỷ lệ phát hành: 2% vốn điều lệ</i>		60.000.000.000 60.000.000.000
VII	Lợi nhuận còn lại cuối năm (VII) = (IV) + (V) - (VI)		88.248.529.859

2. Thông qua tỷ lệ chia cổ tức cho năm 2022 như sau:

- a. Tên cổ phần được chia cổ tức: Cổ phần Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE.
- b. Loại cổ phần được chia cổ tức: Cổ phần phổ thông.
- c. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần.
- d. Vốn điều lệ: 3.000.000.000.000 đồng.
- e. Tổng khối lượng phân chia: 2% Vốn điều lệ, tương đương tỷ lệ: 200 đồng/cổ phần phổ thông.
- f. Hình thức thanh toán: Tiền mặt
- g. Thời gian thực hiện: Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định.
- h. Thuế thu nhập cá nhân: Hội đồng quản trị chỉ đạo thực hiện khấu trừ Thuế thu nhập cá nhân tương ứng với phần cổ tức chi trả, đồng thời thay mặt cổ đông thực hiện nghĩa vụ nộp phần Thuế thu nhập cá nhân đã khấu trừ cho Cơ quan thuế theo đúng quy định của pháp luật.

3. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị căn cứ vào tình hình thực tế, quyết định và lựa chọn thời điểm thực hiện chi trả và các vấn đề liên quan đến việc chia cổ tức năm 2022 nêu trên.

4. Kế hoạch chia cổ tức cho năm 2023:

- a. Khối lượng và tỷ lệ phân chia: Căn cứ vào kết quả kinh doanh thực tế của Công ty tại thời điểm chi trả cổ tức, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định tỷ lệ cổ tức năm 2023 với khối lượng dự kiến tối đa 10% Vốn điều lệ (tương đương tỷ lệ chi trả (quy đổi theo tiền mặt) là 1.000 đồng/cổ phần).
- b. Hình thức chi trả: Tối đa 10% tiền mặt và/hoặc cổ phần.

- c. Thời gian thực hiện: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị căn cứ vào tình hình thực tế lựa chọn thời điểm thích hợp để thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2023 và các vấn đề liên quan.
- d. Thuế thu nhập cá nhân: Hội đồng Quản trị chỉ đạo thực hiện khấu trừ Thuế thu nhập cá nhân tương ứng với phần cổ tức chi trả, đồng thời thay mặt cổ đông thực hiện nghĩa vụ nộp phần Thuế thu nhập cá nhân đã khấu trừ cho Cơ quan Thuế theo đúng quy định của Pháp luật.
- e. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị căn cứ vào tình hình thực tế, quyết định và lựa chọn thời điểm thực hiện chi trả và các vấn đề liên quan đến việc chia cổ tức năm 2023 nêu trên.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như k/g;
- HĐQT, BKS;
- Ban ĐH;
- Lưu PC&TT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Hoàng Giang

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN DNSE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *16* /2023/TTr-DNSE-HĐQT

Hà Nội, ngày *19* tháng *4* năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v thông qua phát hành cổ phần theo chương trình

lựa chọn dành cho người lao động DNSE 2023

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE;
- Căn cứ các quy định pháp luật, quy định nội bộ có liên quan.

Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE (“**DNSE**”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) phương án phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn dành cho người lao động DNSE 2023, cụ thể như sau:

1. Cơ sở, lý do cho việc phát hành

Việc phát hành và tặng cổ phần (“**Cổ Phần**”) theo chương trình lựa chọn dành cho người lao động (“**CBNV**”) (“**ESOP**”) nhằm mục đích tạo sự gắn bó giữa Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE (“**Công ty**” hoặc “**DNSE**”) và cán bộ nhân viên tài năng, ghi nhận những nỗ lực và đóng góp cho Công ty của các cấp lãnh đạo, cán bộ, nhân viên có đóng góp lớn với Công ty, đồng thời thu hút nhân tài ngoài công ty thông qua chính sách đãi ngộ nhân sự hấp dẫn.

Việc phát hành và tặng Cổ Phần cũng sẽ đem lại hình ảnh tốt đẹp, tạo giá trị nhân văn của doanh nghiệp cũng như tạo hiệu ứng tốt trong cả nội bộ Công ty và ngoài công chúng, giúp Công ty ngày càng mở rộng, vững mạnh và phát triển.



2. Phương án phát hành cổ phần ESOP (“Phương Án Phát Hành”)

Tên Cổ Phần	Cổ phần Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE
Loại Cổ Phần	Cổ phần phổ thông
Mệnh giá Cổ Phần	10.000 đồng/cổ phần
Nguồn vốn phát hành Cổ Phần	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (căn cứ trên báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán)
Số lượng Cổ Phần phát hành dự kiến	6.000.000 cổ phần (tương đương 2% tổng số cổ phần đang lưu hành)
Tổng giá trị phát hành dự kiến (theo mệnh giá)	60.000.000.000 VNĐ (Sáu mươi tỷ đồng)
Đối tượng được tặng Cổ Phần	Người lao động đã ký hợp đồng lao động với DNSE, danh sách chi tiết do Hội đồng quản trị quyết định.
Phương thức thực hiện	Phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty. Theo đó, vốn điều lệ dự kiến sẽ tăng lên thêm tương ứng là 60.000.000.000 VNĐ (Sáu mươi tỷ đồng).
Thời gian thực hiện	Dự kiến trong năm 2023, sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận. Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ uỷ quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm phù hợp để đợt phát hành được thành công.
Hạn chế chuyển nhượng	Cổ Phần phát hành sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 03 (ba) năm kết từ ngày kết thúc đợt phát hành. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc nói lỏng thời gian hạn chế chuyển nhượng với điều kiện thời gian hạn chế chuyển nhượng đảm bảo tối thiểu 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.
Ủy quyền cho Hội đồng quản trị	- Quyết định sử dụng, cân đối nguồn vốn để tăng vốn điều lệ thông qua phát hành Cổ Phần phù hợp với phê duyệt của ĐHĐCĐ.

	- Quyết định tiêu chuẩn lựa chọn và danh sách CBNV được phân phối Cổ Phần, nguyên tắc xác định số Cổ Phần được phân phối cho từng đối tượng. - Quyết định phương thức và thời gian thực hiện thực tế. - Quyết định các chính sách, yêu cầu ràng buộc áp dụng với CBNV sở hữu Cổ Phần. - Quyết định việc nói lỏng thời gian hạn chế chuyển nhượng, các quy định, điều kiện về hạn chế chuyển nhượng. - Quyết định và quy định về việc Công ty mua lại Cổ Phần của CBNV (khi nghỉ việc/theo yêu cầu) khi đáp ứng điều kiện về hạn chế chuyển nhượng. - Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài; quyết định việc thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài nếu chương trình ESOP có phát hành cho CBNV là người nước ngoài, và thực hiện các thủ tục có liên quan đến việc điều chỉnh này theo quy định của pháp luật. - Thông qua phương án chi tiết, bổ sung, điều chỉnh, sửa đổi và triển khai thực hiện Phương Án Phát Hành này theo quy định của pháp luật, yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, phù hợp với phương án đã được ĐHĐCĐ phê duyệt và đảm bảo đợt phát hành được thành công. - Hoàn thiện và thực hiện các hồ sơ, thủ tục để phát hành ESOP theo đúng quy định của pháp luật. - Thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ: (i) sửa đổi bổ sung Giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty, (ii) điều chỉnh Giấy đăng ký doanh nghiệp của Công ty sau khi kết
--	--



	thúc việc phát hành cổ phần, (iii) sửa đổi/bổ sung điều khoản quy định về mức vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty và ban hành Điều lệ tương ứng, (iv) đăng ký lưu ký bổ sung và các thủ tục có liên quan khác. - Quyết định toàn bộ các vấn đề liên quan khác nhằm mục đích thực hiện thành công đợt phát hành.
--	---

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như k/g;
- HĐQT, BKS;
- Ban ĐH;
- Lưu PC&TT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Hoàng Giang

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN DNSE****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Số: **17**/2023/TTr-DNSE-HĐQTHà Nội, ngày **19** tháng **04** năm 2023**TỜ TRÌNH****V/v: Thông qua việc chấp thuận giao dịch với các bên có liên quan của Công ty cổ phần chứng khoán DNSE****Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE**

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE;
- Căn cứ các quy định pháp luật, quy định nội bộ có liên quan.

Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE (“**DNSE**”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) biểu quyết thông qua việc chấp thuận giao dịch với các bên có liên quan của DNSE tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023, cụ thể như sau:

1. Phê duyệt giao dịch với các bên là người có liên quan của DNSE, bao gồm:

STT	Bên giao dịch/đối tác	Quan hệ với DNSE
1.1.	Công ty Cổ phần Công nghệ Tài chính Encapital	Công ty có liên quan và là Cổ đông lớn
1.2.	Công ty Cổ phần Encapital Holdings	Công ty có liên quan và là Cổ đông lớn
1.3.	Công ty Cổ phần Thanh toán Enpay	Công ty có liên quan



1.4.	Người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ, các cá nhân, tổ chức khác được xác định là Người có liên quan hoặc tổ chức, cá nhân có các giao dịch với Công ty phải được Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông Công ty phê duyệt theo quy định tại Khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán 2019, Khoản 23 Điều 4, Khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020.	
------	--	--

2. Phê duyệt giao dịch giữa DNSE và bên có liên quan nêu tại mục 1, bao gồm các giao dịch sau:
- a) Giao dịch vay và cho vay tiền hoặc tài sản khác phù hợp với quy định pháp luật cho phép; giao dịch hợp tác đầu tư hoặc mua/bán chứng khoán, giấy tờ có giá và công cụ tài chính khác trong phạm vi phù hợp với hoạt động kinh doanh được phép;
 - b) Giao dịch mua, bán, thuê, cho thuê và/hoặc cho thuê lại mặt bằng, văn phòng, thiết bị, máy móc, sản phẩm sở hữu trí tuệ, sản phẩm công nghệ, phát triển phần mềm và tài sản khác;
 - c) Cung cấp dịch vụ qua lại được phép giữa DNSE và bên có liên quan theo quy định pháp luật và quy định về cung cấp dịch vụ của hai bên.
3. ĐHĐCĐ giao HĐQT phê duyệt chi tiết nội dung, kỳ hạn, giá trị, các điều khoản và điều kiện của thỏa thuận, hợp đồng, giao dịch với các bên có liên quan phù hợp với nội dung phê duyệt của ĐHĐCĐ cho đến khi ĐHĐCĐ có quyết định khác thay thế.
4. Trong trường hợp tại thời điểm phát sinh giao dịch với các đối tượng nêu tại mục 1.4, có phát sinh lợi ích liên quan giữa các đối tượng này với cổ đông của DNSE và phải thực hiện tách phiếu, các đơn vị, cá nhân thực hiện giao dịch có trách nhiệm thực hiện việc xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông/ Hội đồng quản trị về việc thông qua giao dịch phù hợp với quy định tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp.

5. Trong quá trình thực hiện các công việc được ĐHĐCĐ giao, Hội đồng quản trị có quyền: (i) Quyết định các nội dung trong phạm vi được giao; (ii) Thực hiện và/hoặc chỉ đạo, phân công, giao nhiệm vụ cho các đơn vị, cá nhân tại DNSE để thực hiện các công việc cần thiết theo quy định; (iii) Ủy quyền lại cho các cá nhân khác quyết định, thực hiện.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như k/g;
- HĐQT, BKS;
- Ban ĐH;
- Lưu PC&TT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Hoàng Giang



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN DNSE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *18* /2023/TTr-DNSE-HĐQT

Hà Nội, ngày *19* tháng *09* năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua việc xin cấp phép và triển khai chứng quyền

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE;
- Căn cứ các quy định pháp luật, quy định nội bộ có liên quan.

Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE (“**DNSE**”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) biểu quyết thông qua việc xin cấp phép và triển khai chứng quyền tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023, cụ thể như sau:

Căn cứ nhu cầu và định hướng mở rộng hoạt động kinh doanh, cung cấp thêm cho Khách hàng các sản phẩm, dịch vụ tài chính mới nhằm tăng doanh thu cho DNSE, kính trình **ĐHĐCĐ** thông qua việc xin cấp phép và triển khai chứng quyền như sau:

1. Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương cho phép DNSE triển khai sản phẩm chứng quyền có bảo đảm, cụ thể:
 - a) Cho phép DNSE kinh doanh sản phẩm chứng quyền có bảo đảm.
 - b) Sửa đổi Điều lệ Công ty để bổ sung các nội dung liên quan đến chứng quyền có bảo đảm.
 - c) Thông qua tổng hạn mức cho tất cả các đợt phát hành tối đa là 20% so với giá trị vốn khả dụng của DNSE và trong mọi trường hợp không vượt quá mức giới hạn tối đa theo quy định của pháp luật liên quan.



- d) Thông qua phương án bảo đảm thanh toán và nghĩa vụ của DNSE đối với người sở hữu chứng quyền có bảo đảm trong trường hợp DNSE bị mất khả năng thanh toán, chia tách, hợp nhất, sáp nhập, giải thể, phá sản:
- i. Việc thanh toán cho người sở hữu chứng quyền được bảo đảm bằng các nguồn tài sản sau đây:
 - Tài sản phòng ngừa rủi ro và các tài sản khác có trên tài khoản tự doanh;
 - Tiền ký quỹ tại ngân hàng lưu ký;
 - Bảo lãnh thanh toán của ngân hàng lưu ký; và/hoặc:
 - Tài sản khác của DNSE phù hợp với quy định của pháp luật (nếu có).
 - ii. Nghĩa vụ của DNSE đối với người sở hữu chứng quyền trong trường hợp DNSE bị mất khả năng thanh toán, hợp nhất, sáp nhập, giải thể, phá sản: Người sở hữu chứng quyền được xem là chủ nợ có bảo đảm một phần của DNSE. Quyền, lợi ích của người người sở hữu chứng quyền khi xảy ra các trường hợp nêu trên được xử lý theo quy định của pháp luật và ngang bằng với các chủ nợ có bảo đảm một phần khác của DNSE.
2. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị căn cứ tình hình thực tế để thực hiện các công việc sau đây:
- a) Quyết định thời điểm thực hiện và hoàn tất các thủ tục cần thiết để triển khai các hoạt động nêu trên, bao gồm thủ tục xin cấp phép nghiệp vụ với cơ quan có thẩm quyền, sửa đổi, bổ sung Điều lệ cho phù hợp với quy định;
 - b) Quyết định nội dung, ký và ký kết các tài liệu thuộc hồ sơ xin cấp phép nghiệp vụ tại cơ quan có thẩm quyền, quyết định thời điểm phát hành và phương án chi tiết của từng đợt phát hành theo điều kiện thị trường và quy định của pháp luật liên quan; và

- c) Quyết định chi tiết về từng đợt phát hành cụ thể, bao gồm: lựa chọn tài sản cơ sở, quyết định quy mô phát hành cho từng đợt phát hành và các nội dung khác liên quan.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như k/g;
- HĐQT, BKS;
- Ban ĐH;
- Lưu PC&TT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Hoàng Giang



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN DNSE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *19* /2023/TTr-DNSE-HĐQT

Hà Nội, ngày *19* tháng *04* năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua chủ trương đầu tư, góp vốn mua cổ phần của công ty quản lý quỹ

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE;
- Căn cứ các quy định pháp luật, quy định nội bộ có liên quan.

Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE (“**DNSE**”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) biểu quyết thông qua chủ trương đầu tư, góp vốn mua cổ phần của công ty quản lý quỹ tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023, cụ thể như sau:

1. Chấp thuận chủ trương đầu tư/góp vốn/mua lại cổ phần/phần vốn góp để sở hữu 01 (một) công ty quản lý quỹ làm công ty con thực hiện các hoạt động kinh doanh của công ty quản lý quỹ, bao gồm quản lý, phân phối chứng chỉ quỹ đầu tư chứng khoán; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán và các nghiệp vụ kinh doanh khác được phép theo quy định của pháp luật.
2. Khi thực hiện công việc nêu tại mục 1 trên đây, DNSE đảm bảo các điều kiện theo quy định của pháp luật, bao gồm:
 - a) Vốn chủ sở hữu sau khi góp vốn, mua lại cổ phần/vốn góp để sở hữu công ty quản lý quỹ tối thiểu phải bằng vốn điều lệ tối thiểu cho các nghiệp vụ kinh doanh DNSE đang thực hiện;

- b) Tỷ lệ vốn khả dụng sau khi góp vốn, mua lại công ty quản lý quỹ tối thiểu phải đạt 180%; và
 - c) DNSE đảm bảo tuân thủ hạn chế vay nợ và hạn chế đầu tư theo quy định của Thông tư 121/2020/TT-BTC và các quy định pháp luật liên quan.
3. Giao và ủy quyền cho HĐQT căn cứ tình hình thực tế quyết định và thực hiện các công việc sau:
- a) Quyết định lựa chọn công ty quản lý quỹ/đối tác thực hiện góp vốn vào công ty quản lý quỹ để thực hiện việc mua lại công ty/góp vốn vào công ty;
 - b) Quyết định phương thức góp vốn/mua lại cổ phần/phần vốn góp của công ty quản lý quỹ và tỷ lệ góp vốn, mua cổ phần/phần vốn góp; và
 - c) Tổ chức thực hiện các thủ tục góp vốn, mua cổ phần/phần vốn góp theo quy định pháp luật hiện hành, bao gồm việc quyết định điều kiện, điều khoản thỏa thuận của giao dịch góp vốn/mua lại cổ phần/phần vốn góp, quyết định nội dung, ký và ký kết các thỏa thuận, văn kiện, tài liệu, hồ sơ, cam kết, văn bản công bố thông tin, hồ sơ xin chấp thuận/cấp phép từ Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (nếu áp dụng) và các văn bản khác cần thiết nhằm hoàn tất việc góp vốn/mua lại công ty quản lý quỹ.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như k/g;
- HĐQT, BKS;
- Ban ĐH;
- Lưu PC&TT



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**

Nguyễn Hoàng Giang

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN DNSE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *20* /2023/TTr-DNSE-HĐQT

Hà Nội, ngày *19* tháng *04* năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua việc miễn nhiệm và bầu thành viên Ban Kiểm soát

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE;
- Căn cứ các quy định pháp luật, quy định nội bộ có liên quan.

Hội đồng quản trị ("HĐQT") Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE ("DNSE") kính trình Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") biểu quyết thông qua việc miễn nhiệm và bầu thành viên Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023, cụ thể như sau:

Căn cứ trên đơn từ nhiệm của các thành viên Ban kiểm soát dưới đây và Thư đề cử thành viên Ban kiểm soát Hội đồng quản trị đã nhận được tính đến ngày ký Tờ trình này, thông qua việc miễn nhiệm Thành viên Ban kiểm soát và bổ nhiệm Thành viên Ban kiểm soát mới như sau:

1. Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát:

a) Bà Phạm Thị Liên

CCCD số: 030190008973 cấp ngày: 24/06/2020

Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ: Xã Tân Hồng, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương

b) Bà Phạm Thu Quỳnh

CCCD số: 001183046042 cấp ngày: 27/05/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ: Số 45 ngõ 2 Thái Hà, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Lý do miễn nhiệm: Các cá nhân trên có Đơn xin từ nhiệm.

2. Bầu thành viên Ban kiểm soát:

a) Ông Trần Vĩnh Cửu

CCCD số: 036089007931 cấp ngày: 27/08/2022

Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ: Xóm Hùng Vương, thôn Vị Lương, huyện Nam Phong, Tp. Nam Định

b) Bà Nguyễn Quỳnh Mai

CMND số: 012370921 cấp ngày 21/11/2012

Nơi cấp: Công an TP. Hà Nội

Địa chỉ: Tổ 7B Thượng Đình, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội.

Nhiệm kỳ bổ nhiệm: 2020-2025 hoặc cho đến khi có Quyết định/Văn bản khác thay thế, tùy thời điểm nào đến trước.

3. Cơ cấu thành viên Ban kiểm soát sau khi miễn nhiệm, bầu như sau:

a) Bà Nguyễn Quỳnh Mai;

b) Ông Nguyễn Quang Sơn; và

c) Ông Trần Vĩnh Cửu.

Các cá nhân có tên nêu trên có các quyền lợi, nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ và Quy chế DNSE. Danh sách ứng viên được bổ nhiệm làm Thành viên Ban kiểm soát sẽ được công bố với cổ đông trong trường hợp có ứng viên mới được bổ sung sau ngày ký của Tờ trình này.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua. /.

Nơi nhận:

- Như k/g;
- HĐQT, BKS;
- Ban ĐH;
- Lưu PC&TT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT


Nguyễn Hoàng Giang

TỜ TRÌNH**V/v: Thông qua chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng để tăng vốn điều lệ****Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE;
- Căn cứ kế hoạch và nhu cầu vốn của Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE (“**DNSE**” hoặc “**Công Ty**”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) thường niên xem xét thông qua phương án chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng để tăng vốn điều lệ tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. Nội dung cụ thể như sau:

1. Căn cứ pháp lý

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán ban hành ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Thông tư số 118/2020/TT-BTC của Bộ Tài Chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng ban hành ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE;
- Căn cứ kế hoạch và nhu cầu vốn của Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE.

2. Phương án tăng vốn điều lệ

Công ty sẽ thực hiện phát hành thêm cổ phần mới để thực hiện tăng vốn điều lệ từ 3.000.000.000.000 đồng lên 3.366.000.000.000 đồng, tương ứng việc phát hành thêm cổ phần với tổng mệnh giá 366.000.000.000 đồng, tương đương

36.600.000 cổ phần qua việc phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) và chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng.

Trong đó, chi tiết các đợt phát hành như sau:

STT	Phương án phát hành	Số lượng cổ phần phát hành (cổ phần)	Mệnh giá	Giá trị phát hành theo mệnh giá (đồng)	Kế hoạch thực hiện
1	Phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn dành cho người lao động (Theo Tờ trình số 16/2023/TTr-DNSE-HĐQT ngày 19/04/2023)	6.000.000	10.000 đồng/cổ phần	60.000.000.000	Dự kiến Quý II/2023
2	Chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng (Theo Phụ lục 01 đính kèm Tờ trình số 21/2023/TTr-DNSE-HĐQT ngày 19/04/2023)	30.600.000	10.000 đồng/cổ phần	306.000.000.000	Dự kiến Quý III – IV/2023
	Tổng cộng	36.600.000		366.000.000.000	

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như k/g;
- HĐQT, BKS;
- Ban ĐH;
- Lưu PC&TT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ


Nguyễn Hoàng Giang

PHỤ LỤC 01: PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN CỔ PHIẾU LẦN ĐẦU RA CÔNG CHÚNG

(Phụ lục số 01 đính kèm tờ trình số 21/2023/TTr – DNSE- HĐQT ngày 19/04/2023)

I. PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN CỔ PHIẾU LẦN ĐẦU RA CÔNG CHÚNG

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE (“**Công ty**” hoặc “**DNSE**” hoặc “**Tổ chức phát hành**”)
2. Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông.
3. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần.
4. Số lượng cổ phiếu trước khi chào bán:
 - a) Số lượng cổ phần dự kiến lưu hành trước thời điểm chào bán (dự kiến sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn dành cho người lao động): 306.000.000 (Ba trăm linh sáu triệu) cổ phần
 - b) Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phần.
5. Vốn điều lệ trước đợt chào bán dự kiến (dự kiến sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn dành cho người lao động): 3.060.000.000.000 (Ba nghìn không trăm sáu mươi tỷ) đồng.
6. Tỷ lệ chào bán: 10% số lượng cổ phần lưu hành tại thời điểm thực hiện.
7. Số lượng cổ phần dự kiến chào bán: 30.600.000 (Ba mươi triệu sáu trăm) cổ phần.
8. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 306.000.000.000 (Ba trăm linh sáu tỷ) đồng.
9. Số lượng cổ phần lưu hành dự kiến sau đợt chào bán: 336.600.000 (Ba trăm ba mươi sáu triệu sáu trăm nghìn) cổ phần.
10. Vốn điều lệ dự kiến sau đợt chào bán: 3.366.000.000.000 (Ba nghìn ba trăm sáu mươi sáu tỷ) đồng.
11. Hình thức chào bán: Chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng để huy động thêm vốn cho tổ chức phát hành.
12. Đối tượng phát hành: Chào bán cho các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có nhu cầu mua cổ phiếu Công ty, bao gồm nhưng không chỉ gồm các cổ đông hiện hữu của Công ty.
13. Giá chào bán: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xác định giá chào bán tại thời điểm thực hiện, phù hợp với điều kiện thị trường tại thời điểm thực hiện phương án chào bán; tuy nhiên không thấp hơn 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phần.
14. Nguyên tắc xác định giá chào bán:
 - c) Giá trị sổ sách của cổ phiếu Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE theo báo cáo tài chính tại thời điểm 31/12/2022 đã được kiểm toán: 10.455 đồng/cổ phần;
 - d) Giá chào bán trong đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu gần nhất là 10.000 đồng/cổ phần (Đợt chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ trong năm 2022 được thực hiện

theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 03.1/2021/NQ-DNSE-ĐHĐCĐ ngày 21/12/2021);

- e) Giá trị định giá trên các phương pháp tính giá chào bán: phương pháp giá trị sổ sách; so sánh tương đối P/B; P/E; phương pháp chiết khấu dòng tiền....;
- f) Đối với cổ phiếu của Công ty được chào bán lần đầu ra công chúng, căn cứ vào nhu cầu vốn của Công ty và đảm bảo quyền lợi của cổ đông, Đại hội đồng cổ đông công ty Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định giá chào bán tại thời điểm thực hiện, tuy nhiên không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phần.
15. Đánh giá mức độ pha loãng cổ phần do ảnh hưởng của việc chào bán:
- Sau khi Công ty chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng, số lượng cổ phiếu lưu hành trên thị trường của Công ty cũng tăng lên tương ứng.
- Tổng số cổ phiếu lưu hành tại ngày 31/12/2022: 300.000.000 cổ phần.
 - Tổng số cổ phiếu lưu hành dự kiến sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn dành cho người lao động: 306.000.000 cổ phần.
 - Tổng số cổ phiếu chào bán dự kiến: 30.600.000 cổ phần.
 - Tổng số cổ phiếu lưu hành dự kiến sau khi chào bán: 336.600.000 cổ phần.
- Số lượng cổ phiếu lưu hành tăng lên sẽ dẫn đến cổ phiếu của Công ty bị pha loãng. Việc pha loãng cổ phiếu có thể gây ra các ảnh hưởng sau:
- a) **Rủi ro pha loãng thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần (EPS):**
- Trên góc độ sổ sách kế toán, thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS) có thể suy giảm do lợi nhuận sau thuế được chia cho một lượng cổ phiếu lớn hơn.

Công thức tính:

$$EPS = \frac{\text{Lãi (lỗ) phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ}}$$

Trong đó:

$$\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ} = \frac{X \cdot 12 + Y1 \cdot T1}{12}$$

- X: Khối lượng cổ phiếu đang lưu hành trước khi phát hành;
- Y1: Khối lượng cổ phiếu phát hành thêm;
- T1: Thời gian lưu hành thực tế trong năm của cổ phiếu phát hành thêm (tháng).

b) **Rủi ro pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần (BVPS)**

Công thức tính:

$$\text{Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu thuộc về cổ đông}}{\text{Khối lượng cổ phiếu đã phát hành - Cổ phiếu quỹ}}$$

Tại thời điểm kết thúc đợt chào bán, nếu tốc độ tăng vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số lượng cổ phần sau đợt phát hành thì giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần sẽ giảm.

c) *Rủi ro pha loãng về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết*

Tỷ lệ nắm giữ cũng như quyền biểu quyết của cổ đông sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông từ chối quyền mua trong đợt phát hành này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm mà cổ đông có).

Các rủi ro từ việc pha loãng cổ phiếu nêu trên không phải bao giờ cũng xảy ra và mức độ rủi ro cũng phụ thuộc vào tình hình thị trường cũng như hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên, những rủi ro này cũng sẽ có những tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến lợi ích của những nhà đầu tư sở hữu cổ phiếu của Công ty, vì vậy nhà đầu tư cần có những đánh giá cẩn trọng về các vấn đề nêu trên.

16. Phương thức chào bán cổ phiếu: Chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng cho các nhà đầu tư. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn phương thức chào bán phù hợp với quy định pháp luật tại thời điểm thực hiện.
17. Thời gian thực hiện: Dự kiến trong quý III – IV năm 2023 (Sau khi nhận được chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước). Thời điểm phù hợp do Hội đồng quản trị quyết định.
18. Đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
19. Phương án xử lý số cổ phiếu không phân phối hết:
 - a) Đối với toàn bộ số cổ phiếu không phân phối hết trong đợt chào bán, (bao gồm cả số cổ phiếu nhà đầu tư không đăng ký, không nộp tiền mua, số cổ phiếu lẻ), Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xin phép gia hạn thời gian phân phối và tiếp tục chào bán cho các nhà đầu tư khác theo điều kiện chào bán, điều kiện về quyền, nghĩa vụ của nhà đầu tư, giá chào bán phù hợp tại thời điểm chào bán nhưng không thuận lợi hơn và giá không thấp hơn so với giá các nhà đầu tư đã đăng ký tham gia đợt chào bán. Trong trường hợp phân phối cho các nhà đầu tư khác, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xác định tiêu chí và danh sách nhà đầu tư tiếp tục chào bán.
 - b) Số cổ phiếu không phân phối hết khi chào bán tiếp sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán, và đảm bảo tuân thủ phù hợp theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và đảm bảo các điều kiện khác theo quy định tại Điều 195 Luật Doanh nghiệp và các quy định khác có liên quan của pháp luật hiện hành.

- c) Trong trường hợp hết thời gian phân phối cổ phiếu theo quy định pháp luật, bao gồm cả thời gian được gia hạn (nếu có), nếu số lượng cổ phiếu còn dư vẫn không được phân phối hết cho nhà các nhà đầu tư khác, Hội đồng quản trị sẽ hủy số lượng cổ phiếu dư này và điều chỉnh giảm tổng số lượng cổ phiếu chào bán theo đúng số lượng cổ phần thực tế đã được phân phối trong đợt chào bán.
- 20. Hạn chế chuyển nhượng:
 - a) Toàn bộ cổ phiếu chào bán sẽ được tự do chuyển nhượng.
 - b) Số lượng cổ phiếu không phân phối hết trong đợt chào bán được Hội đồng quản trị phân phối tiếp theo Điều 19 sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.
- 21. Chào mua công khai: Thông qua việc Nhà đầu tư (được Hội đồng quản trị lựa chọn) khi thực hiện mua số cổ phần không phân phối hết cho các cổ đông hiện hữu trong trường hợp đối tượng được này thuộc đối tượng phải thực hiện chào mua công khai theo Luật Chứng khoán và Nghị định 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật Chứng khoán cùng các văn bản pháp luật có liên quan thì đối tượng đó phải thực hiện thủ tục chào mua công khai theo đúng quy định.
- 22. Đăng ký giao dịch và/hoặc niêm yết cổ phiếu: Cổ phiếu phát hành sẽ được đăng ký chứng khoán tập trung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán và niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch chứng khoán sau khi kết thúc đợt chào bán theo đúng quy định của pháp luật.
- 23. Phương án huy động vốn trong trường hợp cổ phiếu không chào bán hết theo dự kiến: Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị xin gia hạn đợt chào bán để tiếp tục chào bán số cổ phiếu còn lại chưa chào bán hết nếu cần.
- 24. Thời gian chào bán dự kiến: Dự kiến trong năm 2023, sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng khoán theo quy định. Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ uỷ quyền chọn thời điểm phù hợp để đợt phát hành được thành công.

II. MỤC ĐÍCH VÀ PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG TIỀN TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

1. Mục đích chào bán:

- a) Bổ sung vốn cho hoạt động tự doanh chứng khoán; bảo lãnh phát hành chứng khoán và hoạt động ngân hàng đầu tư (Investment Banking).
- b) Bổ sung vốn tham gia vào thị trường chứng khoán phái sinh, phục vụ hoạt động kinh doanh chứng khoán phái sinh, thành viên bù trừ trực tiếp phục vụ hoạt động kinh doanh chứng khoán phái sinh.
- c) Bổ sung vốn để kinh doanh các sản phẩm tài chính.
- d) Bổ sung vốn để cung cấp dịch vụ giao dịch ký quỹ cho khách hàng, các hoạt động/nghiệp vụ liên quan đến chứng khoán cơ sở, các hoạt động và nghiệp vụ khác của công ty.

- e) Đầu tư vào cơ sở hạ tầng, phát triển hệ thống của công ty.
- f) Bổ sung nguồn vốn lưu động và nâng cao năng lực tài chính của công ty.
- g) Bổ sung vốn cho các hoạt động hợp pháp khác của công ty.

2. Kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán

- a) Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán (theo mệnh giá): 306.000.000.000 đồng.
- b) Tổng số tiền thu được (bao gồm cả nguồn thặng dư nếu có) dự kiến được Công ty sử dụng, phân bổ cho các hoạt động của công ty theo các mục đích nêu trên và căn cứ thực tế nguồn vốn của công ty khi thực hiện chào bán.
- c) Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao cho HĐQT căn cứ theo tình hình cụ thể của Công ty để xây dựng phương án, phân bổ và cân đối sử dụng số tiền thu được (bao gồm cả nguồn thặng dư nếu có) trên cơ sở phù hợp với kết quả phát hành, nhu cầu sử dụng và đảm bảo phù hợp với kế hoạch chung của công ty và lợi ích tối đa cho cổ đông. Căn cứ vào tình hình thực tế Hội đồng Quản trị Công ty có thể tiến hành điều chỉnh kế hoạch sử dụng vốn nếu thấy cần thiết, tùy thuộc vào tình hình biến động thị trường, thời gian giải ngân và nhu cầu sử dụng vốn cho từng mục đích.

III. CÁC CAM KẾT CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE cam kết:

- 1. Công ty không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích.
- 2. Công ty cam kết triển khai thực hiện niêm yết hoặc đăng ký giao dịch cổ phiếu trên hệ thống giao dịch chứng khoán sau khi kết thúc đợt chào bán đảm bảo phù hợp với quy định tại Khoản 9 Điều 18, Khoản 3 Điều 29 và Điểm đ Khoản 1 Điều 34 của Luật chứng khoán.
- 3. Công ty cam kết tối thiểu 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty sẽ được bán cho ít nhất 100 nhà đầu tư không phải là Cổ đông lớn.

IV. THÔNG QUA VIỆC ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ THỰC HIỆN

Ngoài các nội dung ủy quyền nêu trên, kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc sau:

- 1. Quyết định phương án phát hành chi tiết và điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện phương án phát hành cổ phần khi cần thiết hoặc theo yêu cầu của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền, phù hợp số lượng cổ phần tại thời điểm phát hành và tình hình thị trường chứng khoán đảm bảo đợt chào bán thành công, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, Công ty và phù hợp với quy định của Pháp luật;
- 2. Quyết định cụ thể thời điểm thực hiện việc phát hành cổ phần căn cứ vào tình hình thị trường và nhu cầu kinh doanh thực tế của công ty; lựa chọn thời điểm chào

bán thích hợp để thực hiện chào bán cổ phần sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật;

3. Thực hiện các công việc/thủ tục liên quan đến việc phát hành cổ phần theo đúng quy định của điều lệ công ty và của pháp luật;
4. Thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ: (i) sửa đổi bổ sung Giấy phép thành lập và hoạt động của công ty; (ii) điều chỉnh Giấy đăng ký doanh nghiệp của công ty sau khi kết thúc đợt phát hành, (iii) sửa đổi/bổ sung điều khoản quy định về mức vốn điều lệ trong Điều lệ công ty và ban hành tương ứng;
5. Cân đối nguồn vốn thu được (bao gồm cả nguồn thặng dư nếu có) để sử dụng theo đúng mục đích được ĐHĐCĐ thông qua và chủ động điều chỉnh việc sử dụng nguồn vốn thu được (bao gồm cả nguồn thặng dư nếu có); thời điểm giải ngân nguồn vốn và hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn (nếu cần thiết) cho phù hợp với thực tế và báo cáo ĐHĐCĐ tại kỳ gần nhất về các điều chỉnh/thay đổi liên quan phương án sử dụng vốn;
6. Xử lý số cổ phiếu dôi dư trong trường hợp số cổ phiếu chào bán chưa được phân phối hết; quyết định tiêu chí và lựa chọn danh sách nhà đầu tư tiếp tục chào bán; thực hiện phân phối số cổ phiếu đó cho nhà đầu tư khác có nhu cầu, đảm bảo phân phối theo cách thức hợp lý đã được thông qua; Quyết định việc (i) chào bán cổ phần chưa phân phối hết cho tổ chức, cá nhân và người có liên quan dẫn đến tỷ lệ sở hữu của các đối tượng này vượt mức sở hữu được quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 35 Luật Chứng khoán 2020; và (ii) chào bán cổ phần chưa phân phối hết cho tổ chức, cá nhân và người có liên quan từ 10% vốn điều lệ trở lên của Công ty trong một đợt chào bán hoặc trong các đợt chào bán, phát hành trong 12 tháng gần nhất (nếu phát sinh);
7. Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;
8. Lập kế hoạch chi tiết sử dụng vốn và điều chỉnh Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán (bao gồm cả nguồn thặng dư nếu có) (trong trường hợp cần thiết, phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty) và thực hiện các thủ tục liên quan đến Công bố thông tin theo đúng quy định. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc tạm thời sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành vào mục đích khác khi chưa đến hạn sử dụng vào các mục đích sử dụng vốn của phương án này;
9. Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm thích hợp, thực hiện các công việc liên quan và phê duyệt hồ sơ phát hành, hồ sơ đăng ký giao dịch và niêm yết chứng khoán sau khi hoàn tất đợt phát hành, bao gồm phê duyệt, quyết định danh mục hồ sơ, nội dung chi tiết của toàn bộ các văn kiện, tài liệu, công văn, bản cáo bạch, bản công bố thông tin, đơn đăng ký, hợp đồng dịch vụ, hợp đồng mua bán và các

- tài liệu khác có liên quan để phát hành chứng khoán và thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến đăng ký lưu ký chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam; niêm yết hoặc đăng ký giao dịch cổ phần chào bán tại hệ thống giao dịch chứng khoán, bao gồm cả việc lựa chọn địa điểm và thời điểm cụ thể đăng ký giao dịch hoặc niêm yết chứng khoán sau khi phát hành phù hợp với quy định pháp luật cho phép;
10. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị phân bổ và/hoặc điều chỉnh việc phân bổ số tiền thu được từ đợt chào bán (bao gồm cả nguồn thặng dư nếu có) cho các mục đích sử dụng vốn đã được thông qua và/hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cho phù hợp với tình hình thực tế và báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất về các nội dung điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn này; và
 11. Quyết định tất cả các vấn đề cần thiết khác có liên quan đến việc chào bán cổ phần, tăng vốn điều lệ.
 12. Hội đồng quản trị được quyền giao/ủy quyền lại cho cá nhân/đơn vị khác thuộc Công ty có chuyên môn có liên quan thực hiện bất kỳ công việc nào được giao tại Phương án phát hành này.

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua việc đăng ký lưu ký, niêm yết hoặc đăng ký giao dịch cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE trên hệ thống giao dịch chứng khoán sau khi chào bán cổ phần ra công chúng

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ Phần Chứng khoán DNSE ("**Công ty**" hoặc "**DNSE**").

Nằm trong kế hoạch phát triển kinh doanh, khẳng định tính minh bạch, an toàn, bền vững và hiệu quả cho hoạt động của Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE; đồng thời đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật liên quan đến việc chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng; Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 xem xét thông qua phương án đăng ký lưu ký cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam ("**VSD**") và niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch chứng khoán sau khi hoàn tất đợt chào bán cổ phần ra công chúng theo Tờ trình số 21/2023/TTr-DNSE-HĐQT ngày 19/04/2023 ("**Đợt Chào Bán**"). Theo đó, Đại hội đồng cổ đông phê duyệt thực hiện những công việc sau đây sau khi Công ty hoàn tất Đợt Chào Bán:

1. Thông qua việc đăng ký lưu ký toàn bộ số lượng cổ phần đang lưu hành của Công ty tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam ("**VSD**"). Số lượng cổ phần cụ thể tại thời điểm đăng ký.
2. Thông qua kế hoạch niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch chứng khoán toàn bộ số cổ phần đang lưu hành của Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, phù hợp với điều kiện thực tế tại thời điểm đăng ký.
3. Thời gian thực hiện: Dự kiến trong năm 2023 hoặc năm 2024. Thời điểm cụ thể do Hội đồng quản trị quyết định.
4. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc sau:

- a) Quyết định lựa chọn hình thức niêm yết hoặc đăng ký giao dịch và địa điểm niêm yết hoặc đăng ký giao dịch cổ phần căn cứ vào điều kiện thực tế và nhu cầu cụ thể của Công ty tại thời điểm thực hiện;
 - b) Quyết định thời gian thực hiện phù hợp với điều kiện thị trường và tình hình thực tế của công ty, đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật.
 - c) Quyết định ký kết các văn bản liên quan để thực hiện việc đăng ký lưu ký và niêm yết hoặc đăng ký giao dịch cổ phần;
 - d) Quyết định bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh, giải trình toàn bộ các nội dung theo quy định của pháp luật có liên quan đến việc đăng ký lưu ký và niêm yết hoặc đăng ký giao dịch cổ phần (bao gồm các quyết định về nội dung chưa được trình bày trong tờ trình này và Tờ trình số 21/2023/TTr-DNSE-HĐQT ngày 19/04/2023, nếu có);
 - e) Quyết định giá niêm yết hoặc đăng ký giao dịch cổ phiếu tại thời điểm thực hiện, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, Công ty và phù hợp với quy định của pháp luật.
 - f) Quyết định tất cả các vấn đề cần thiết khác có liên quan đến việc thực hiện đăng ký lưu ký và niêm yết hoặc đăng ký giao dịch cổ phiếu theo quy định pháp luật.
- Hội đồng quản trị được quyền giao/ủy quyền lại cho cá nhân/đơn vị khác thuộc Công ty có chuyên môn có liên quan thực hiện bất kỳ công việc nào được giao tại Tờ trình này.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Hoàng Giang

Số: 23 /2023/TTr – DNSE- HĐQT

Hà Nội, ngày 19 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH**V/v: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ****Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE;
- Căn cứ kế hoạch và nhu cầu vốn của Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE.

Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE (“**DNSE**” hoặc “**Công Ty**”) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên (“**ĐHĐCĐ**”) xem xét thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 các nội dung được sửa đổi, bổ sung tại Điều lệ Công ty và ủy quyền cho HĐQT sửa, ban hành Điều lệ thay thế. Nội dung cụ thể như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 5 Điều lệ như sau:*“Điều 5: Phạm vi kinh doanh và hoạt động của công ty*

1. *Ngành, nghề kinh doanh của Công ty: Công ty thực hiện hoạt động kinh doanh chứng khoán, bao gồm:*
 - a) *Môi giới chứng khoán;*
 - b) *Tư vấn đầu tư chứng khoán;*
 - c) *Tự doanh chứng khoán; và*
 - d) *Bảo lãnh phát hành chứng khoán.*
2. *Hoạt động khác của Công ty: Công ty thực hiện các hoạt động kinh doanh và cung cấp các dịch vụ sau khi đủ điều kiện phù hợp với quy định pháp luật và sự chấp thuận của Ủy ban chứng khoán Nhà nước:*
 - a) *Kinh doanh chứng khoán phái sinh;*
 - b) *Cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh;*



- c) *Cung cấp dịch vụ giao dịch chứng khoán trực tuyến; cung cấp hoặc phối hợp với các tổ chức tín dụng cung cấp dịch vụ cho khách hàng vay tiền mua chứng khoán hoặc cung cấp dịch vụ cho vay chứng khoán; cung cấp hoặc phối hợp với các tổ chức tín dụng cung cấp dịch vụ ứng trước tiền bán chứng khoán; lưu ký chứng khoán; bù trừ và thanh toán chứng khoán;*
- d) *Các dịch vụ ký quỹ, ứng trước tiền bán, tư vấn tài chính, nhận ủy thác quản lý tài khoản giao dịch chứng khoán của nhà đầu tư, thực hiện phân phối hoặc làm đại lý phân phối chứng khoán và các dịch vụ tài chính khác theo quy định của Bộ Tài chính, tuân thủ quy định của pháp luật; và*
- e) *Chào bán và giao dịch chứng quyền có bảo đảm, trong đó:*
 - (i) *Chứng quyền có bảo đảm là chứng khoán có tài sản bảo đảm do Công ty phát hành, cho phép người sở hữu được quyền mua (chứng quyền mua) hoặc được quyền bán (chứng quyền bán) chứng khoán cơ sở cho Công ty theo một mức giá đã được xác định trước, tại hoặc trước một thời điểm đã được ấn định, hoặc nhận khoản tiền chênh lệch giữa giá thực hiện và giá chứng khoán cơ sở tại thời điểm thực hiện;*
 - (ii) *Người sở hữu chứng quyền là chủ nợ có bảo đảm một phần của Công ty (không bao gồm lượng chứng quyền chưa lưu hành). Bên cạnh đó, người sở hữu chứng quyền có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, bản cáo bạch khi chào bán chứng quyền, bao gồm nhưng không giới hạn trong các quyền nhận thanh toán bằng tiền hoặc chuyển giao chứng khoán cơ sở, chuyển nhượng, tặng cho, thừa kế, cầm cố, thế chấp và các quyền khác phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và quy định của Công ty trong từng thời kỳ."*

2. Giao và ủy quyền sửa đổi, bổ sung Điều lệ

- a) *Giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE quyết định việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ và ban hành Điều lệ mới theo các nội dung tại Mục 1.*
- b) *Trừ trường hợp quy định tại điểm c dưới đây, Hội đồng quản trị không được phép sửa đổi bất kỳ nội dung nào của Điều lệ ngoài các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Mục 1.*
- c) *Trường hợp Cơ quan quản lý của Nhà nước có yêu cầu sửa đổi, bổ sung Điều lệ thuộc hồ sơ xin cấp phép nghiệp vụ có liên quan của DNSE, Hội đồng quản trị được phép sửa đổi, bổ sung các điều khoản có liên quan khác đi so với nội dung tại Mục 1 mà không cần xin chấp thuận, phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông.*

- d) Các bộ phận nghiệp vụ liên quan thực hiện thủ tục công bố thông tin và các thủ tục hành chính cần thiết khác đối với việc sửa đổi, bổ sung nội dung Điều lệ.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./. 

Nơi nhận:

- Như k/g;
- HĐQT, BKS;
- Ban ĐH;
- Lưu PC&TT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Hoàng Giang



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN DNSE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 24 /2023/TTr-DNSE-HĐQT

Hà Nội, ngày 19 tháng 09 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: Cơ chế giao/ủy quyền thực hiện một số công việc cho HĐQT

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE;
- Căn cứ các quy định pháp luật, quy định nội bộ có liên quan.

Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE (“**DNSE**”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) biểu quyết thông qua cơ chế giao/ủy quyền thực hiện một số công việc cho HĐQT tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023, cụ thể như sau: Ngoài các nội dung chi tiết đã ủy quyền tại các Tờ trình (từ số ...07.. /2023/TTr-DNSE-HĐQT đến số ...23.. /2023/TTr-DNSE-HĐQT), **ĐHĐCĐ** giao và ủy quyền toàn bộ cho Hội đồng quản trị căn cứ tình hình cụ thể chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các công việc sau:

1. Chuẩn bị và triển khai các công việc, thủ tục liên quan nhằm thực hiện các quyết định đã được thông qua và phê duyệt tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên;
2. Lập, ký các hồ sơ, văn bản và tài liệu cần thiết trong quá trình thực hiện các vấn đề được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
3. Chính sửa, bổ sung, ký và ban hành Điều lệ mới của DNSE đã được sửa đổi, bổ sung các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên;

4. Quyết định các vấn đề và thực hiện các công việc khác cần thiết để hoàn tất các công việc được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên; và
5. Hội đồng quản trị được giao/ủy quyền cho một hoặc nhiều cá nhân khác thực hiện các công việc hay quyết định các vấn đề được giao hoặc ủy quyền tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như k/g;
- HĐQT, BKS;
- Ban ĐH;
- Lưu PC&TT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Hoàng Giang

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN DNSE****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Nội, ngày 19 tháng 04 năm 2023***QUY CHẾ****Đề cử, ứng cử Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát tại
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023****Điều 1. Mục đích áp dụng**

Quy chế này được ban hành nhằm thống nhất quy định về trình tự, thủ tục, quyền lợi và nghĩa vụ của các cổ đông, các cá nhân, đơn vị có liên quan trong quá trình đề cử, ứng cử và bầu Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE (ĐHĐCĐ).

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE hoặc những người được ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ hợp lệ, các cá nhân, đơn vị có liên quan trong quá trình tổ chức ĐHĐCĐ.

Điều 3. Số lượng và tiêu chuẩn thành viên HĐQT

- 3.1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị tối đa là 05 (năm) người.
- 3.2. Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành.
- 3.3. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 (năm) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của Công ty không quá 02 (hai) nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.
- 3.4. Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp bị Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế theo quy định tại Điều 160 Luật Doanh nghiệp.
- 3.5. Việc bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.
- 3.6. Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:
 - a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;
 - b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;
 - c) Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;
 - d) Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó.

Điều 4. Số lượng và tiêu chuẩn thành viên Ban Kiểm soát

- 4.1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là 03 người. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát không quá 05 (năm) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
- 4.2. Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp và không thuộc các trường hợp sau:
 - a) Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
 - b) Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liên trước đó.
- 4.3. Thành viên Ban Kiểm soát bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:
 - a) Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại khoản 4.2 Điều này;
 - b) Có đơn từ chức và được chấp thuận;
 - c) Các trường hợp khác theo quyết định của Công ty, phù hợp với quy định của pháp luật.
- 4.4. Thành viên Ban kiểm soát bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau:
 - d) Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;
 - e) Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
 - f) Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;
 - g) Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Điều 5. Quyền ứng cử, đề cử làm thành viên HĐQT và thành viên BKS

- 5.1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:
 - a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
 - b) Trình độ chuyên môn;
 - c) Quá trình công tác;
 - d) Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);
 - đ) Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;
 - e) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty;
 - g) Công ty có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).

- 5.2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.
- 5.3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.
- 5.4. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên bầu vào HĐQT và BKS:

- 6.1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu vào HĐQT và BKS quy định bao gồm các tài liệu sau:
 - a) Thư ứng cử/ đề cử ứng cử viên tham gia HĐQT và BKS (theo mẫu tại tài liệu hợp ĐHĐCĐ);
 - b) Bản thông tin cá nhân do ứng cử viên tự khai (theo mẫu tại tài liệu hợp ĐHĐCĐ);
 - c) Bản sao hợp lệ Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu của ứng cử viên;
 - d) Giấy ủy quyền và/hoặc Biên bản họp nhóm (nếu ứng cử viên được nhóm ủy quyền ứng cử) (nếu có).
- 6.2. Hồ sơ đề cử, ứng cử phải được gửi tới Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE tối thiểu 03 (ba) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông theo địa chỉ sau:

Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE

Địa chỉ: Tầng 6, Tòa Pax Sky, 63-65 Ngô Thì Nhậm, phường Phạm Đình Hổ,

Điện thoại: 024.71089234

Điều 7. Lựa chọn các ứng cử viên

Dựa trên các Thư đề cử, ứng cử của các Cổ đông, nhóm Cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng cử viên, Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để bầu vào thành viên HĐQT và BKS.

Điều 8. Hình thức và phương thức bầu cử

- 8.1. Việc bầu cử thành viên HĐQT và BKS của Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE sẽ được thực hiện theo hình thức trực tiếp, bỏ phiếu kín tại Đại hội theo phương thức bầu dồn phiếu. (Hướng dẫn tại Phụ lục I đính kèm).
- 8.2. Mỗi Cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT và BKS do Đại hội đồng Cổ đông thông qua.
- 8.3. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số quyền biểu quyết của mình cho một ứng cử viên hoặc phân chia tổng số phiếu của mình cho một số ứng cử viên.
- 8.4. Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một Cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của Cổ đông đó (Bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu).

Điều 9. Tổ chức và giám sát Bầu cử

- 9.1. Thành lập Ban Kiểm phiếu:

- a) Việc tổ chức và giám sát bầu cử được Ban Kiểm phiếu thay mặt cho Đại hội đồng Cổ đông thực hiện theo đúng các quy định tại Quy chế này;
 - b) Ban Kiểm phiếu có 03 thành viên, gồm 01 trưởng ban và 02 thành viên do Đại hội đồng Cổ đông biểu quyết thông qua theo đề nghị của Chủ tọa. Thành viên Ban Kiểm phiếu không được là người có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát;
- 9.2. Ban Kiểm phiếu phải bảo đảm tính chính trực, khách quan, bảo mật thông tin về việc kiểm phiếu và bầu cử.
- 9.3. Ban Kiểm phiếu có các nhiệm vụ sau:
- a) Kiểm tra và công bố danh sách các ứng viên HĐQT và BKS;
 - b) Phổ biến quy chế bầu cử và hướng dẫn cách thức bầu cử cho Cổ đông;
 - c) Phân phát và thu phiếu bầu cử;
 - d) Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các Cổ đông, đại diện Cổ đông;
 - e) Thực hiện kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội đồng Cổ đông;
 - f) Bàn giao lại Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu bầu cử cho Thư ký Đại hội;
 - g) Cùng Chủ tọa Đại hội xem xét và giải quyết khiếu nại, tố cáo về người ứng cử cũng như về kết quả bầu cử (nếu có) và báo cáo để Đại hội đồng Cổ đông quyết định;
 - h) Ban Kiểm phiếu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và Đại hội đồng Cổ đông về việc tuân thủ Quy chế này và về tính chính xác của kết quả kiểm phiếu.

Điều 10. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

- 10.1. Phiếu bầu:
- a) Phiếu bầu do Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE phát hành, được in thống nhất, có dấu treo của Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE, có mã số Cổ đông; tổng số cổ phần sở hữu/đại diện, tổng số quyền biểu quyết;
 - b) Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát 01 phiếu bầu Hội đồng Quản trị và 01 phiếu bầu Ban Kiểm soát theo mã số tham dự (sở hữu và được ủy quyền);
 - c) Cổ đông hoặc đại diện Cổ đông khi được phát phiếu bầu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót, Cổ đông phải thông báo ngay cho Ban Kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;
- 10.2. Cách ghi phiếu bầu:
- a) Khi đồng ý bầu cho ứng cử viên, Cổ đông/đại diện ủy quyền của Cổ đông viết số phiếu muốn bầu vào cột Số phiếu bầu tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó;
 - b) Nếu không bầu cho ứng cử viên, Cổ đông/đại diện ủy quyền của Cổ đông điền số 0 hoặc gạch chéo vào cột Số phiếu bầu;
 - c) Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của Cổ đông dự họp có thể dồn phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên, bầu cho tất cả số ứng cử viên hoặc không bầu cho ứng cử viên nào;
 - d) Tổng số phiếu bầu cho ứng cử viên của một Cổ đông/đại diện ủy quyền của Cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của Cổ đông/đại diện ủy quyền của Cổ đông đó (bằng số cổ phần số thành viên được bầu);
 - e) Cổ đông muốn chia đều tổng số phiếu bầu của mình cho tất cả các ứng cử viên thì tích vào ô "Chia đều cho các ứng cử viên". Trường hợp Cổ đông tích vào ô "Chia đều cho các ứng viên" thì không cần ghi số phiếu bầu cho từng ứng cử viên.
- 10.3. Phiếu bầu được coi là hợp lệ khi thỏa mãn các điều kiện sau:

- a) Phiếu bầu cho ứng viên có tên trong danh sách và trong phạm vi số lượng thành viên cần bầu đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua;
 - b) Tổng số lượng phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu bầu được phép của Cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu);
 - c) Không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 4 Điều này.
- 10.4. Phiếu bầu không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau:
- a) Phiếu không do Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE phát hành và/hoặc không có dấu của Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE;
 - b) Phiếu gạch xóa, sửa chữa, bổ sung các nội dung không theo quy định (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu mới);
 - c) Phiếu có ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng Cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
 - d) Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của Cổ đông đó (bao gồm quyền sở hữu và được ủy quyền);
 - e) Phiếu không ký tên và ghi rõ họ tên của Cổ đông/đại diện ủy quyền của Cổ đông;
 - f) Phiếu không ghi số lượng phiếu bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào.

Điều 11. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- 11.1. Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các Cổ đông;
- 11.2. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi Cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- 11.3. Việc kiểm phiếu phải được Ban Kiểm phiếu tiến hành tại phòng bỏ phiếu ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- 11.4. Trước khi mở thùng phiếu, Ban Kiểm phiếu phải thống kê, lập biên bản và niêm phong số phiếu không sử dụng. Ban Kiểm phiếu không được gạch xóa, sửa chữa phiếu bầu;
- 11.5. Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng ban Kiểm phiếu công bố trước đại hội.

Điều 12. Nguyên tắc xác định kết quả bầu cử

- 12.1. Người trúng cử thành viên HĐQT và BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên mà Đại hội đồng Cổ đông đã biểu quyết;
- 12.2. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT và BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau;
- 12.3. Nếu bầu cử không đủ số thành viên HĐQT và BKS thì Đại hội sẽ tiến hành bầu cử tiếp lần 2 trong số những ứng cử viên còn lại;
- 12.4. Nếu sau khi bầu lần thứ hai vẫn chưa đủ thì Đại hội sẽ biểu quyết bầu lại lần ba hoặc để khuyết thành viên HĐQT, BKS và bầu bổ sung trong kỳ họp Đại hội tiếp theo theo quyết định của Chủ tọa Đại hội.

Điều 13. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

- 13.1. Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu.
- 13.2. Toàn bộ Biên bản kiểm phiếu phải được Ban Kiểm phiếu công bố trước toàn thể Đại hội và được ghi nhận vào Nghị quyết của Đại hội.

Điều 14. Quyền chất vấn

Các Cổ đông/đại diện Cổ đông có quyền chất vấn, khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu. Chủ tọa Đại hội, Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm giải trình và làm rõ các chất vấn của Cổ đông và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội Cổ đông.

Điều 15. Hiệu lực của Quy chế

Quy chế này có hiệu lực sau khi được Đại hội đồng Cổ đông thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hoàng Giang

PHỤ LỤC HƯỚNG DẪN BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

(Theo phương thức bầu dồn phiếu)

1. Loại phiếu bầu:

- Phiếu màu hồng: bầu thành viên Hội đồng quản trị;
- Phiếu màu xanh: bầu thành viên Ban Kiểm soát

2. Bỏ phiếu:

Phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát được bỏ vào thùng phiếu niêm phong.

3. Ghi phiếu bầu:

- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát.
- Cổ đông có thể chia tổng số phiếu bầu cho tất cả các ứng viên, hoặc dồn toàn bộ phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên nhưng tổng cộng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số phiếu bầu của mình.

Ví dụ:

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn 01 thành viên Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát trong tổng số 05 ứng viên. Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 10.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A là:

$10.000 \text{ cổ phần} \times 1 = 10.000 \text{ Phiếu bầu.}$

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

Trường hợp 1: Cổ đông Nguyễn Văn A chia đều số phiếu bầu của mình cho 5 ứng viên
(tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 2.000 phiếu bầu)

Họ tên ứng cử viên	Số quyền biểu quyết được bầu
1. Ứng viên 1	2.000
2. Ứng viên 2	2.000
3. Ứng viên 3	2.000
4. Ứng viên 4	2.000
5. Ứng viên 5	2.000
Tổng số phiếu bầu	10.000

Trường hợp 2: Cổ đông Nguyễn Văn A dồn toàn bộ phiếu bầu của mình cho 1 ứng viên

Họ tên ứng cử viên	Số quyền biểu quyết được bầu
1. Ứng viên 1	0
2. Ứng viên 2	10.000

Các trường hợp khác theo Quy chế bầu cử.

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN DNSE****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Nội, ngày 19 tháng 04 năm 2023***QUY CHẾ****Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023****Điều 1. Mục đích áp dụng**

Quy chế này được ban hành nhằm thống nhất quy định về thủ tục, quyền lợi và nghĩa vụ của các cổ đông Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE, đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, dân chủ trong tổ chức Đại hội đồng cổ đông và tạo điều kiện thuận lợi cho các cá nhân, đơn vị tham gia công tác tổ chức, tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 2. Phạm vi áp dụng.

- 2.1. Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông của Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE (sau đây gọi tắt là “DNSE”).
- 2.2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 3. Đối tượng áp dụng.

- 3.1. Cổ đông của DNSE;
- 3.2. Các cá nhân, tổ chức, đơn vị có liên quan tham gia tổ chức Đại hội đồng cổ đông.

Điều 4. Danh sách cổ đông có quyền dự họp

Danh sách cổ đông có quyền dự họp là bao gồm các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty và nằm trong Danh sách cổ đông tại Thông báo mời họp.

Điều 5. Kiến nghị của cổ đông

- 5.1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 3 Điều 12 Điều lệ Công ty có quyền Kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất là 03 (ba) ngày làm việc trước ngày khai mạc, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định thời hạn khác. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp;
- 5.2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 5.1 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau:
 - a) Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại khoản 5.1 Điều này;
 - b) Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 5% cổ phần phổ thông trở lên theo quy định tại khoản 3 Điều 12 Điều lệ Công ty;
 - c) Vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
 - d) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.
- 5.3. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại khoản 5.1 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại khoản 5.2 Điều này; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

Điều 6. Ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông

- 6.1. Các cổ đông có quyền tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật có thể ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu được ủy quyền cho mỗi người đại diện.
- 6.2. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản theo mẫu của Công ty và phải có chữ ký theo quy định sau đây:
 - a) Trường hợp cổ đông cá nhân là người ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của cổ đông đó và cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền dự họp;
 - b) Trường hợp cổ đông tổ chức là người ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của người đại diện theo ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông tổ chức và cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền dự họp;
 - c) Trong trường hợp khác thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp.
- 6.3. Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp trước khi vào phòng họp.
- 6.4. Mẫu Văn bản ủy quyền dự họp của Công ty được đăng tải tại địa chỉ website chính thức của Công ty.
- 6.5. Phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây:
 - a) Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
 - b) Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền;
 - c) Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.
- 6.6. Quy định tại khoản này không áp dụng trong trường hợp Công ty nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.

Điều 7. Thủ tục tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

- 7.1. Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết theo trình tự sau:
 - a) Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một phiếu biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện theo ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Tại Đại hội, số phiếu tán thành nghị quyết được thu trước, số phiếu không tán thành nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hoặc không tán thành để quyết định. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp;
 - b) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền

tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

7.2. Việc bầu chủ tọa, thư ký và ban kiểm phiếu được quy định như sau:

- a) Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Trường Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;
- b) Trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;
- c) Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp;
- d) Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp.

7.3. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.

7.4. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

7.5. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

7.6. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp sau đây:

- a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- b) Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp, với điều kiện việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền và số lượng cổ phần được ủy quyền. Cá nhân, tổ chức được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải xuất trình văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp trước khi vào phòng họp;
- c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
- d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi thư, fax, thư điện tử;
- e) Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác theo quy định trong Điều lệ công ty.

Điều 8. Thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

- 8.1. Ngoại trừ các Nghị quyết tại khoản 8.2 và khoản 8.3 của Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có trên 50% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

- 8.2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:
- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán;
 - b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
 - c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
 - d) Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;
 - e) Giao dịch mua, bán tài sản do Công ty thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán, ngoại trừ các giao dịch thuộc nghiệp vụ tự doanh chứng khoán.
- 8.3. Các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định.
- 8.4. Trường hợp có cổ đông, nhóm cổ đông yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 26 của Điều lệ Công ty thì quyết định đó vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi Tòa án, Trọng tài có quyết định khác, trừ trường hợp áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 9. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:

- 9.1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 147 Luật Doanh nghiệp.
- 9.2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 (mười) ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Điều lệ Công ty.
- 9.3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
 - a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
 - b) Mục đích lấy ý kiến;
 - c) Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với đại diện của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;
 - d) Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;
 - e) Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;
 - f) Thời hạn phải gửi về Công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;
 - g) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.
- 9.4. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Công ty bằng hình thức gửi thư, fax hoặc thư điện tử theo quy định sau đây:

- a) Trường hợp gửi thư, phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;
 - b) Trường hợp gửi fax hoặc thư điện tử, phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu;
 - c) Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.
- 9.5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
 - b) Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;
 - c) Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;
 - d) Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;
 - e) Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
 - f) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.
- 9.6. Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.
- 9.7. Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Việc gửi biên bản kiểm phiếu và nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn 24 (hai tư) giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.
- 9.8. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.
- 9.9. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản nếu được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 10. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự Đại hội.

- 10.1. Tất cả các cổ đông của Công ty đều có quyền tham dự và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- 10.2. Cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng.
- 10.3. Tất cả các Cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông mặc trang phục chỉnh tề, lịch sự, xuất trình đầy đủ giấy tờ tùy thân, thư mời họp và các giấy tờ liên quan đến việc xác minh

tư cách đại biểu;

- 10.4. Tham gia đầy đủ cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Công ty. Trường hợp không đi được phải thực hiện ủy quyền cho người đại diện tham gia theo đúng quy định;
- 10.5. Các cổ đông hay đại diện cổ đông tới tham dự cuộc họp phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội;
- 10.6. Tuân thủ các điều kiện và thể thức quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế này;
- 10.7. Nghiêm túc chấp hành Quy chế làm việc tại cuộc họp Đại hội Cổ đông thường niên, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 11. Nguyên tắc phát biểu tại đại hội

- 11.1. Cổ đông muốn đề xuất một yêu cầu nào đó tại Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện theo nguyên tắc sau:
 - a) Chỉ được tham gia đóng góp ý kiến trong phần Thảo luận của Đại hội;
 - b) Phải giơ tay xin ý kiến của Chủ tọa và chỉ được phát biểu sau khi được Chủ tọa cho phép. Trong cùng một thời điểm chỉ có một cổ đông được quyền phát biểu;
 - c) Trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến cùng lúc thì Chủ tọa sẽ mời tuần tự từng cổ đông lên trình bày ý kiến của mình;
 - d) Chủ tọa có quyền cắt ngang phần trình bày ý kiến của các cổ đông nếu thấy cần thiết;
 - e) Các ý kiến đóng góp hoặc chất vấn sẽ được tập hợp cùng lúc và được giải đáp tuần tự sau;
 - f) Trường hợp có những ý kiến khác nhau thì có thể tiến hành biểu quyết theo đa số.
- 11.2. Các đề xuất của cổ đông phải đảm bảo các điều kiện sau:
 - a) Ngắn gọn và rõ ràng. Trường hợp ý kiến đề xuất phức tạp, cần nhiều thời gian để trình bày thì cổ đông có thể gửi bằng văn bản đến Ban tổ chức 02 ngày trước kỳ diễn ra Đại hội;
 - b) Không trình bày lại những vấn đề đã được đề cập trước;
 - c) Không đề xuất các vấn đề thuộc quyền hạn HĐQT;
 - d) Nội dung đề xuất không được vi phạm pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn doanh nghiệp.

Điều 12. Xử lý trường hợp tổ chức đại hội đồng cổ đông không thành

- 12.1. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng 30 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp, Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết.
- 12.2. Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai, và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

Điều 13. Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên

Người chủ trì Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản Đại hội đồng cổ đông. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ tại Công ty.

Điều 14. Hiệu lực của Quy chế:

Quy chế này, bao gồm 14 điều, được Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE áp dụng cho cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty năm 2023 và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**CHỦ TỊCH****Nguyễn Hoàng Giang**